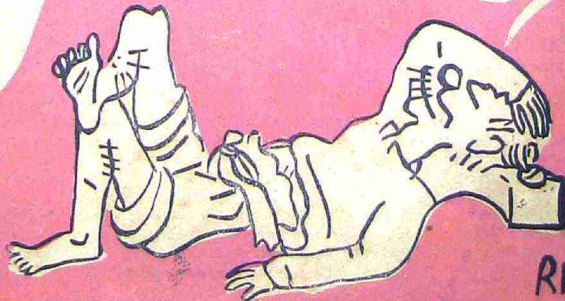


**NGÀY
NAY**



**LÝ CÔNG
KỶ HỒ**

HAY LÀ
GIÁC MỘNG ĐẦU NĂM



RI? T

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

HANOI - TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc, có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bị-Tri — đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyển khích 1 (Nam nữ Báo-Toàn — đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (lần 2 Op.80) — gửi mandal hoặc lem từ cũng được — gửi « tinh hóa giao ngân » hết Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Dinh » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển : 1er) Bệnh ngứa : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết và khí của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiêu nhĩ kinh giản : những bệnh cam, sai... của trẻ — 4e) Phong tình cần bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao cần bệnh : các bệnh ho, khản huyết, sái, xuyễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thốg : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh mới — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh lược rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hỏi xin lại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi Op.05 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

Đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này báo chế công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy đường khi ; có vị phải chôn xuống đất dùng 100 ngày để lấy thổ-khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khí có tinh, và đắt nhất là vị hải cầu thần. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

Bại thận : đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bát thường, thời thường mỗi mốt.

Di tinh : Khí cường dương, không cử lúc nào, tinh khí không kiên được mà tuột ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá, Tinh khí bất sự nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra ri ri, không bền vào tử cung.

Liệt dương : Gắn đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bồ thận » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lâu mới mắc : tức, buốt, dãi rắt, nóng bàng quang, ra máu nhiều, ít, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mũ số 10, giá Op.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra máu. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà máu vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mũ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mũ ngay. Thuốc này hay làm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khê, phá loét khắp người, lèn hạch lên sọt, đau xương đau tủy, môi máu hay dãi lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60 : Lậu, Giang-Mai chữa tuyệt nọc, lèn tẹn trong đực bất thường, có dấy, có cặn, nhói nhói ở trong đường tiểu tiện. An đợc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui-dẫn ướt, đỏ, bấp thịt rết, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. An ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-linh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với Bồ Ngũ-lạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH — Hanoi, Tonkin

(1er Mars 1938. nhà thuốc Lê-huy-Phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi
 ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-lân, 109 Bonnal. Nam-dinh : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thái-binh : Minh-Đức 97 Jules Piquet. Hải-dương : Phố Văn, 3 phố Kho Bắc. Ninh-binh : Ich tri, 41 Rue du Marché. Ba-ninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-An. Hoàng-y : Hoàng-dào Quy, 5 Théâtre. Yên-bay : Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phố-Lương, 3 Amir. Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quỳ, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-rue. Vinh : Sinh-Huy, 39 Phố Ga. Huế : Văn-Hóa, 29 Paul Bert. Qui-nhơn : Trần-vân-Thông, Avenue Khải-Dinh. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hoà : Thanh-Tâm. Phan-rang : Bazar Tu-soa. Phan-rí : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Fafao : Châu-Liêu, 228 Pont japonais. Pnom Penh : Huynh-Tri, 15 Rue Olier. Kampot : Bazar Song-Đông. Thatkhet : Maison Chung-khí, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả
 Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XÁ.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Thuốc này rất hay, bỏ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết », « bỏ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gán hươu, cáo, bao long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hòa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phân được có trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, lộn lỉnh thân, ham vật chất, điện-khí nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa, thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lắm, không những thế mà lại còn tìm ở cạnh tranh... biết bao nhiêu có nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, lẳng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Lam việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hơn hèm, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hồi hoàng, bần thần, hay đánh trống ngược, tìm gan hợp thòm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bồi bổ khí, trí, lón, bổ đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mới mệt... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

ĐÀN BÀ BẤT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhợt... tức là kềm huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vàng đầu, ù tai, môi, xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hơn nữa !

Điều kinh chúng ngọc số 80, giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bồ huyết số 21, giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt đều hòa, đồ da thắm thit, khỏe mạnh ta luôn luôn...
BỒ PHỄ TRƯ LẠO

Phôi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thứ hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thế hút không đều, nóng phôi, bức hực, tức ngực, phải tìm cách để phôi cho phôi được đều hòa. Phôi yếu sinh ra những bệnh : khản, thán, súc, xuyễn, khác huyết, lao, sai... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ phễ trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1\$00, hộp nhỏ 0\$80 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phôi mau khỏi lắm. Bất cứ giá trẻ, lớn bé có các bệnh ở phôi dùng thuốc Bồ phễ trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khản huyết, khản huyết (khác nhờ ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khó thở, tức ngực) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

Ngày Nay làm việc

■ Các bạn đã nhận được từ trước đến nay, lúc nào N. N. cũng cố gắng để thành một tờ báo hoàn toàn.

■ Các bạn đã coi tờ *Le Cerylu* một người bạn thân thiết của mình, đã nâng đỡ và lo sợ cho số mệnh tờ báo, và đã vui vẻ khi thấy tờ báo mỗi ngày một tiến hơn lên.

■ Sự tiến bộ đó các bạn đã thấy rõ rệt trong công việc của N. N. và những công việc đó là bảo đảm cho cái tương lai vững vàng và tốt đẹp.

■ Ngày Nay là cái hình ảnh thành thực của tâm trí toàn thể người trong nước, là một người bạn vui vẻ khuyến khích và khích bảo những sáng kiến hay và cần thiết cho cuộc đời.

Muốn cho mỗi ngày hoàn toàn hơn về đủ các phương diện, lúc nào cũng đi trước các tư tưởng và công việc, Ngày Nay sẽ mở rộng phạm vi và thể tài làm việc.

Ngoài những mục đã có, Ngày Nay sẽ thêm nhiều mục mới để phê bình và bác cáo những công việc và những nhân vật trong nước về chính trị, văn chương và mỹ thuật.

Ngày Nay sẽ cho xuất bản luôn những SỐ ĐẶC BIỆT về những vấn đề quan hệ, về THANH NIÊN, về TUYÊN CỬ (SỐ NGHỊ VIỆN), về NGHỀ LÀM BÁO, về PHỤ NỮ, v.v..

Trong những số đó có những cuộc phỏng vấn, điều tra về quan niệm và ý kiến của tất cả hạng người trong xã hội.

Việc biên soạn hàng tuần sẽ do những nhà văn mà các bạn đã quen biết đảm nhận, cùng với nhiều nhà văn mới, có giá trị:

Những bài Xã thuyết	của	Hoàng Đạo.
— Thời sự	»	Tứ Ly, Lêta, Nhị Linh, Đào Văn Thiết, Thiên Linh, Bách Linh, Đoàn Phú Tứ.
Thơ trào phúng và khôi hài	»	Tú Mỡ.
Văn thơ	»	Tản Đà, Thế Lữ, Xuân Diệu, Phạm Văn Hạnh, Nguyễn Bính.
Phê bình	»	Khái Hưng, Thế Lữ, Thạch Lam, Hoàng Đạo.
Phóng sự	»	Trọng Lang, Nguyễn Hồng, v.v...
Kịch	»	Boãn Phú Tứ, Vi Huyền Đắc, Khải Hưng, Thạch Lam.
Tiêu thuyết, đoàn thiên và truyện ngắn	của	Khái Hưng, Nhật Linh, Thế Lữ, Đỗ Đức Thu, Xuân Diệu, Thạch Lam, Thanh Tịnh.

TRANH ẢNH và VIỆC XẾP ĐẶT MỸ THUẬT CỦA TỜ BÁO sẽ do họa sĩ Nguyễn gia Tri, Rigl trông nom.
Sẽ thường có những TRANH PHỤ BẢN do các họa sĩ ở trường Mỹ-thuật Đông-dương vẽ.

Và trong năm nay, sẽ lần lượt đăng truyện dài của Hoàng-Đạo, Nhật-Linh và Thế-Lữ

Các vật dụng hơn một năm nay đã lên giá một cách quá bội, giấy và tiền in đắt gấp ba trước (300%), các báo đều phải tăng giá, ở bên ta cũng như ở bên Pháp. Chúng tôi đã cố sức giữ nguyên giá tờ báo từ bấy đến nay, nhưng sự thiệt hại một ngày một quá nặng bắt buộc chúng tôi phải tăng giá lên một chút. Chắc các bạn cũng biết cho những nỗi khó khăn ấy mà giúp cho tờ báo được vững vàng.

Tuy vậy, giá số bán lẻ vẫn là 0\$10 không tăng. Chỉ có số tiền mua báo hằng năm bắt đầu từ 15 Mars 1938 sẽ tăng lên 4\$20. Như vậy, người mua năm vẫn được lợi, vì đáng lẽ số tiền đó phải là 5\$20, không kể số mùa xuân và các số đặc biệt khác.

Giá báo mới: 1 năm 4\$20

6 tháng 2.20

Từ nay đến 15 Mars, người nào mua năm vẫn được hưởng giá cũ.

Ngày Nay

Xuân và Tết

Cứ mỗi lần hoa đào nở, mỗi lần Tết đến, là hết thảy công việc trong nước bỗng đứng lại, không hen mà ai nấy cùng nghỉ tay để đợi một cuộc đời mới, sáng sủa và đầy hạnh phúc.

Từ thành thị đến thôn quê, từ nhà kẻ khốn khó đã sồn đến nhà ông thượng thư mập mạp và cả kẻ, ai ai cũng lo Tết, cũng tung bưng xắm xĩa để đón mừng năm mới. Trong lòng ai cũng sáng lên thứ ánh sáng êm dịu của hi vọng bất diệt, hi vọng một đời tươi đẹp hơn.

Tiếng pháo giao thừa làm rõ rệt lòng hi vọng ấy. Nhưng sự cực nhọc vất vả vừa qua, những nỗi sầu tư, điều thất vọng, như tan theo khói pháo đi về quá khứ, nhường chỗ cho những tinh tinh mới mẻ, ấm áp. Xuân theo Tết về, là đem lại cho cây cỏ trời đất một sự thay đổi đáng yêu: Vạn vật đua nhau sống lại trong mưa xuân, thì người ta cũng phải tự thay đổi tâm hồn và hình thức để hòa hợp với sự thay đổi bản bực chung quanh. Cảnh trí êm dịu, đầm ấm, người ta cần phải vui vẻ, hòa nhả.

Cái ý nghĩa xa xôi, thăm kín ấy của ngày Tết, nhưng dân không đạt thấu, nhưng họ cũng chịu ảnh hưởng. Là vì nó khiến họ tin rằng ngày Tết là ngày may mắn nhất trong năm, và nếu trong ngày ấy hạnh phúc được đầy đủ, cả năm họ sẽ làm ăn được thịnh vượng. Vì vậy, họ hết sức to đũa chum quanh những màu rực rỡ, bóng đào thắm, xác pháo đỏ, cổ giữ một mâm hỗn vui vẻ, một bộ mặt tươi, để mong cái may, mong hạnh phúc dừng lại. Họ nhận thấy rằng hạnh phúc như bóng bướm trong vườn, chỉ một cái cau mặt, một câu gât gông là đã đuổi đi xa, nên họ tìm hết cách để giữ lại. Họ xuất hành cho nhằm phương hướng, họ chọn người để xông

nhà, họ dán khắp nơi những câu đối nói đến hạnh phúc của người đời.

Nhưng hi vọng một đời sung sướng chỉ lưu lại trong lòng kẻ giàu có, kẻ khá giả. Trong lòng người nghèo, hi vọng ấy như bỏ lữa rơm, sáng lên trong chốc lát, rồi để lại ít tro tàn lạnh lẽo. Sau một vài giây mong ước, họ lại càng cảm rõ sự chua cay của cuộc đời cực nhọc hiện tại.

Cho nên nếu Tết chỉ có ý nghĩa là mong mỗi sự hạnh phúc, thì Tết chỉ là những ngày vui của nhà giàu. Nhưng Tết lại còn là những ngày nghỉ tay trong những ngày cực nhọc làm ăn. Nhưng Tết không phải là riêng Tết của người sống, Tết lại còn và nhất lại là Tết của người chết nữa. Ở thời đại nào, ở xã hội nào cũng vậy, người ta cũng đều chọn ngày để lễ thần: người ta muốn trong những ngày ấy, linh hồn riêng để cho linh tinh linh giáo chiếm đoạt, không phải sao lãng về ý tưởng và công việc hằng ngày ở bên ta, những ngày ấy là Tết.

Tết vì có cái ý nghĩa thiêng liêng ấy, nên dân ta mới lo đến một cách dăm thắm. Dù ở xa ở gần, đến ngày Tết, ai nấy đều lo về quê, sống ở trong đại-gia-đình để làm đủ bổn phận của con cháu đối với tổ tiên. Trong khi cúng lễ khời trầm nghi ngút lẫn với hơi nóng của đĩa thịt, bát nấu, tổ tiên về đủ cả lễ chường minh lòng thành của con cháu, rồi vài hôm sau, khi đã no nê phê phỡn, con cháu sẽ hóa vàng lông liễn các người trở về cõi âm với những đồng tro liễn giấy.

Nhưng, đến nay, cái ý nghĩa thiêng liêng màu nhiệm của ngày Tết không còn nữa. Lòng tin-tưởng cho rằng những ngày Tết, tổ tiên ta cười mỉm về ngôi đồng đủ cả trên bàn thờ để ăn uống no nê rồi đem vàng giấy và liễn giấy trở về cõi âm tiêu pha hằng năm được. Tin

ngưỡng ngáy thờ ấy họa may chỉ còn có thể sống trong những tâm hồn ngây thơ. Nhưng rồi sẽ bị tiêu diệt. Trí tuệ người ta ở thời đại này mới mang rất chóng: trước sức mạnh của tư-tưởng, của lý-luận tin-tưởng xưa đồ sụp như bức vách nát gặp gió bão.

Hiện giờ đây, phần đông dân ta vẫn cúng lễ, vẫn khấn khứa, nhưng họ đã quên không hiểu ý nghĩa của lễ-nghiên. Thờ phụng tổ tiên chỉ còn là một tôn giáo nếu cho là tôn giáo—có xác mà không

hồn. Rồi đây, một ngày kia, rất gần, những thành kiến hủ bại về tôn giáo ấy sẽ bị xếp bỏ như mô áo rách, để tro lại cho những tư tưởng mới mẻ hơn. Dân tộc An-nam sẽ nhận lấy bài học của mùa xuân đầm ấm, thay đổi hẳn linh hồn như ngày mừng một Tết họ thay đổi về hình thức. Tết sẽ chỉ còn là một vài ngày vui vẻ nghỉ ngơi để đón ánh sáng mới của mùa xuân trong chuỗi ngày cặm cụi suốt năm.

Hoàng Đạo

Từ số sau :

Sẽ bắt đầu đăng một loại xã thuyết về Các chủ nghĩa và đảng phái chính trị

của HOÀNG ĐẠO

Câu chuyện đêm Noel ở Hải-phong

NGÀY NAY số 93 có đăng một bức thư về việc xây ra ở nhà thờ Hải-phong đêm lễ sinh nhất. Nhiều bạn đọc đã biểu đồng tình với những lời bàn của tòa soạn và cũng tỏ ý phân nan nếu quả thực có sự bất công ở một nơi (xưa nay vẫn làm biểu hiệu cho sự công bình.

Trong các thư gửi đến Ngày Nay chúng tôi nhận được một bức phân trần của cố L. Larmurier, cha-xứ nhà thờ Hải-phong. Bức thư vì dài quá, và phần lớn không có liên lạc mật thiết đến việc ta chú ý đến, nên chúng tôi tưởng trích những đoạn sau đây cũng đủ làm tiếng chuông thức hải trong câu chuyện này :

« Đêm lễ Noel ở Hải-phong đã xảy ra chuyện gì ?

« Những chuyện đáng tiếc xảy ra duy chỉ vì sự vụ về của người giữ việc coi nhà thờ và vị, sự ngang ngạnh của người đến nhà thờ.

« Từ chủ nhật trước, trong các nhà thờ lớn và nhỏ ở Hải-phong đã gởi thi rằng người An-nam không những được xem ba lễ nửa đêm lại được xem cả một lễ một giờ đêm, còn về phần người Âu thì chỉ có một lễ nửa đêm thôi. Số người Âu đến xem lễ đêm ấy cũng đủ chật cả nhà thờ.

« Người làm trong nhà thờ, nửa đêm hôm ấy, nguyên là người mới về vì mở cửa chính nhà thờ ra, thế là người An-nam kéo vào ngồi đầy các chỗ để xem cuộc hành lễ độc nhất dành riêng cho người Âu. Lấy tư cách là cha chính xứ có quyền coi trật tự trong nhà thờ tôi bèn mời các người An-nam ra để cho người lấy xem lễ phần riêng cho họ. Không ai chịu nghe lời.

« Tôi nhắc lại nhiều lần, tỏ thái độ ngọt ngào và nhã nhặn để họ vắng theo. Nhưng vô ích. Vì thế phải tìm cách dẫn đuổi những người cứng đầu ra. Người viết thư về qui báo lại báo rằng tôi dúi đâm họ : điều ấy không đúng...

« Vậy ở ộc xảy ra rồi tại ai ? Tôi xin để độc giả quý báo phán đoán ».

Sau khi đã đăng lời phân nan của người bôn đạo và lời phân trần của cố Larmurier, chúng tôi cũng xin nhường quyền phán đoán cho các bạn đọc.

Bản thêm — Cố L. Larmurier cải chính tức cũng là nhân với chúng tôi rằng những điều xảy ra ở nhà thờ Hải-phong nếu có thực thì rất đáng phân nan, nhưng cố quả quyết rằng không có thực.

Như thế là đủ làm rồi vì chúng tôi chỉ cốt tỏ cho độc giả biết thế 1).

N. N.

1) Bài này đã lên khuôn ở nhà in, thì chúng tôi tiếp chuyện chính người bị đòi ra khỏi nhà thờ Hải-phong đêm lễ Noel. Người « bôn đạo » này nhắc lại rất rõ ràng, câu chuyện đáng tiếc hôm xưa, nhưng chúng tôi tưởng không cần phải nhắc lại lần nữa.

TẬP TRẬN

Ngày Nay số 93 ra ngày 9 Janvier 1938, có đăng bài « Tập trận ». Nay cứ tin tức phỏng Báo chí phủ Thống sự cho biết thì những tin chúng tôi nhận được không đúng sự thực.

Sự thực thì quan binh đi tập trận ở hạt Nghệ An không hề bao giờ mua thuốc gạo của dân mà không trả tiền.

Viên thiếu tá quản lý quân vụ ở miền Bắc đã trả tiền thuốc của dân đem đến bán ở chợ Cau-giát, người mới giới là ông dân biểu Bùi Ngọc Thanh và có ông huyện, ông đồn khổ sạch và những kỹ hảo trong hạt đứng chường kiến và đã ký nhận các phiếu mua làm ngay tại chợ.

Và giá 5p 20 một tạ là giá mà tòa sư Vinh đã định cho binh lương ở phía Bắc.

Ngày Nay

ĐÃ CÓ BẢN :

GIÓ ĐÀU MÙA

của THẠCH-LAM

GIÁ 0\$35

Lê Phong phóng viên

của THẾ - LỬ

GIÁ 0\$28

Nhà xuất bản ĐÓI NAY

Trước tết và sau tết

TRONG những ngày xuân vừa qua tôi có nhận ra hai điều đáng chú ý ở các vùng quê: là tiếng pháo mừng năm mới nổ thưa thớt hơn mọi năm, và trái lại, tiếng trống ngũ liên để tưng hờn kính không trong khoảng đêm vắng tiếng hờn lên.

Đó là triệu chứng của sự nghèo khổ của dân quê. Ở vùng quê, cướp thì khi là một đảng có tổ chức hẳn hoi, chuyên nghề đi cướp bóc, mà thường là dân cùng, vì đời nên phải liều. Năm ngoái, năm kia, luôn luôn mất mùa thì làm sao cho khỏi đói, và đã đói, thì làm sao cho khỏi có cướp trộm được. Nặng cao mục sống của dân quê, tìm cách để cho mọi người có công ăn việc làm, chỉ có thể mới có thể trừ bớt được nạn cướp ở thôn quê.

Những việc cướp bóc hiện giờ lại là việc làm rất dễ dàng. Sự



BÁC PHU LỘC LỘ THỨ NHẤT. — Đáng kỳ sắp xong chưa?
BÁC PHU LỘC LỘ THỨ HAI — Đợi nửa giờ nữa.
BÁC KIA. — Ở thế ở để cho tia nốt đi, thì trả trở lại vì tờ có lệnh đẵn cây này.

NGƯỜI và VIỆC

tuần phòng ở thôn quê quá sơ sài, quá trẻ non. Mỗi làng có đám ba người tuần không có luyện tập, không có trách nhiệm, không có khi giới. Vì ta không có thể gọi là khi giới ở thời buổi súng đạn này những ngoại mạc, những cây thiết. Thời đời xưa để lại. Mỗi huyện mỗi tổng cần phải huấn luyện lấy một đội quân nhỏ để coi sóc riêng về việc tuần phòng, hoặc dùng xe, dùng ngựa để đi lại được mau chóng. Có như vậy, may ra mới khỏi được cái nạn cướp ở thôn quê, cái nạn chôn cửa, cái nạn bọn nhà giàu, nhà có máu mặt ra ngủ ở ngoài đồng hay ở trong ruộng lợa, chướng bọ.

Ái nấy vẫn còn nhớ đến sự sửa đổi thuế thân, và vào dịp tết, tha hồ có thì giới rồi để bán tằm và tìm cách lột ra ngoài những hàng phải đóng thuế cao.

Những người có mười mẫu một sào đương lo việc bán quách cái sào ghé gần kia nó liệt mình vào hàng trên. Còn người có năm sào hai thước cũng đương tính việc cho đứt hai thước cho người anh em họ, để chỉ phải đóng có một đồng. Họ nghĩ cho như vậy cũng có lợi chán.

Còn những người có mười mẫu ruộng xấu ở vùng Hải-đương thì họ rắp tâm bán đất, lấy tiền mua lấy năm sào đất ở gần Hanoi, để được hưởng cái lợi trả thuế thân rất ít.

Những việc lo tính ấy, nguyên nhân là sự khuyết điểm của chế độ thuế thân sắp bắt đầu thực hành.

Còn việc xói thịt, thì vẫn tức hại như thường. Ở Thanh Hóa, vì lòng bất buộc một người làm cỗ ngày tết thay một người khác không may chết trước ngày ấy, nên có một cuộc đánh nhau cũng kịch liệt — Kết quả, một người chết mấy người bị bắt.

Các chủ ngân tết năm nay cũng không được ngon lành lắm. Vì lãi nặng họ nuốt không được chôi. Theo một đạo sắc lệnh mới ban

hành, văn tự nợ cũ phải đem ra trình tòa trước bạ trong một hạn là sáu tháng mới có giá trị. Các ông chủ nợ với vàng đem văn tự đi duyệt.

Nhưng nhiều ông quên mất một điều là trong văn tự lại định ăn lãi nhiều gấp hai, gấp ba lãi quốc lệ. Cho nên có đến gần chục ông bị phòng trước bạ tư ra tòa để truy tố vì lấy lãi quá nặng. Thật là năm mới bị rông.

Nhưng đó là chỉ nói đến các chủ nợ ở thành phố Hanoi, Hải-phong, các chủ nợ cần đến tòa án tây. Còn các vị hưng tinh cho vay lãi nặng ở thôn quê vẫn suông sướng thỏa thuê mà ăn tết, vì họ thuộc tòa nam an và chưa có đạo chỉ dụ nào bắt họ lo cả.

Ở ngoài nước, thì trong hai tuần lễ vừa qua, tình thế vẫn khó khăn. Ở bên Tàu, báo chí của họ Tưởng vẫn đáng tin tưởng tràn, và Nhật cứ vẫn chiếm thêm đất ở Quảng-đông; ngay biên giới nước ta, tiếng súng đã nổ một cách dữ tợn. Quân Tàu hình như chống cự một cách hăng hái, song theo tin Đức và Nhật, ngày trong đại doanh Tàu có biến. Trần tế Dương và Đur hân Mưu hình như mỗi người theo một chính sách và đã có ý đã đảo nhau. Dầu sao, Tàu chống lại Nhật nghe ra cũng khó lắm, trừ ra ở trên báo Tàu.

Ở Âu-châu, bên Tây - ban - nha, nơi chiến vẫn kéo dài: gần đây phi quân hai bên lại đi ném bom xuống các thành phố nữa, ở Barcelona, dân bà, con trẻ bị chết rất nhiều. Thật là một cuộc tàn phá, đưa dân Tây-ban-nha đến sự cùng khốn, nếu không đến sự l.

vong. Bên Đức, thủ tướng Hiler đã bỏ phái quân nhân, bất nhiều nguyên soái từ chức, rồi tự nhận lấy chức tổng-ai-lệnh thủy, lục, không quân. Bên Pháp, nội các Chauvems sống một cách chật vật, khó khăn, vì việc chấn chỉnh kinh tế không có hiệu quả mấy và đồng franc vẫn bị sụt giá. Riêng về thuộc địa, ông tổng trưởng mới Steg, một ông già đã từng làm tổng lý nội các, tuyên bố rằng ông sẽ cố giữ cho dân thuộc địa được thái bình, khỏi bị nổi loạn và khỏi bị nước ngoài xâm chiếm và sẽ cố nâng cao dân thuộc địa về tất cả các phương diện. Kế chương trình ấy thì cũng khi mới 30 một chút; ta chỉ cần mong rằng ông sẽ theo chính sách rộng rãi của ông Moutet cho chúng ta mà thôi.

ĂN CƠM MỚI NÓI CHUYỆN CŨ

NĂM ngoái, ở Yên Báy có tin đến rằng một nhà thể thao vì gọi một ông đốc bằng anh nên bị phạt; nhà thể thao không chịu bèn quả quyết xin ra hội đã bóng.

Nhưng thực ra thì nhà thể thao ấy không quả quyết cũng không được. Vì không phải vì tự ý xin thôi mà vì bị đuổi. Mà thế ông hội trưởng hội thể thao trên Yên Báy, thì vì bị đuổi không phải là vì gọi ông đốc bằng anh, mà là vì có lỗi ở trên sân đã bóng.

Có thể chỉ! trong làng thể thao không có thể có giai cấp được, ai cũng bình đẳng cả. Ông thiếu Vi-vân-Bình chẳng hạn lập đã bóng thì ở trên bóng, ông ấy của phải bỏ áo thun và thể ngà của ông ở nhà hay ở công đường. Ông ấy đem bộ ấy đến bãi, thì ai quả bóng nó cũng cười cho.

HOÀNG ĐẠO

Đền đầu tháng Mars sẽ có bán :

GIA BÌNH H

Tiểu - thuyết của KHÁI - HUNG

Đời Nay xuất bản

Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiệt

Nº 28 Bourin, Hanoi mà xem vận - hạn, tinh - duyet, con cái, của cải kẻ thù, người yêu. . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư báo-đảm cho khỏi mất.



Lậu, Giang. . .

Bệnh lậu để lâu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến-chứng khác-hại: xung bàng-quang (cystite), xung khớp xương (arthrite) xung thận (nephrite) kíp dùng thuốc lậu số 13 của

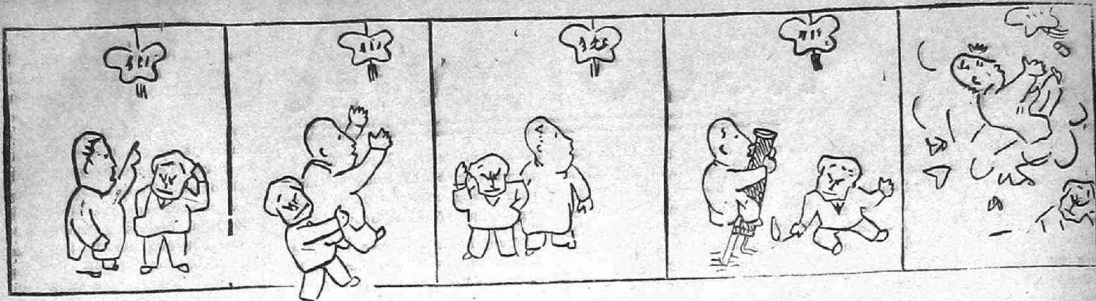
ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, Hanoi sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp.

Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai đủ 3 thời kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và mau lành những hiện chứng (symptômes) như lở loét, nổi hạch, củ đinh v. v.

Giá 0p70 một hộp.

Nhân chữa khoán [đan] (ông đan bà, trẻ con di truyền.



TRANH KHÔNG LỜI

CUỘC BIỆM BẢO

Đầu năm mới, trong làng tuần báo bấy lâu vắng vẻ, thêm được hai tên đình. Đó là một sự đáng mừng.

Một là tờ *Nam Cương* của ông Phạm Lê Hồng. Tờ báo này theo chủ nghĩa quốc gia. Có nhiều là chủ nghĩa quốc gia theo ý riêng của nhà báo phèo. Bài phi lời kêu như một bản phào Trương Kỳ.

Tại sao lại chủ nghĩa quốc gia?

Chỉ vì một cơ răng các nước ở trên hoàn cầu nước nào cũng lo phòng thủ, nếu đủ bằng chánh thể nào, ông cho là nước nào, họ cũng đều phụng sự quốc gia hết ráo.

Nước Anh « đang bỏ hàng ngàn triệu ra để lập một chương trình quốc phòng » cũng vì theo chủ nghĩa quốc gia. Nước Pháp « đang bỏ hàng ngàn triệu ra để lập một chương trình quốc phòng » cũng lại vì theo chủ nghĩa quốc gia. « Một nước lấy « chủ nghĩa quốc tế » làm căn bản, bỏ hàng triệu lao công các nước tự lập ở dưới bóng cờ đỏ và búa liềm » cũng lại là chỉ vì... chủ nghĩa quốc gia.

Vì, nếu không thế, thì nước ấy đã không « hết sức khuếch trương đại đội hồng quân, chôn chính bố bi! »

Và như thế, cứ ý ông « đồng thì theo chủ nghĩa xã hội hay chẳng chỉ có những xứ thuộc địa, những

nước không được tự mình lo lấy việc phòng thủ cho mình! Có thể mới chỉ lý, vì theo chủ nghĩa xã hội, các nước ấy đã xã thân cứu « nước khác » và đã quên hẳn mình, quên quá lắm!

Trong số báo đầu, có một bài ca... tiền bố, một bài ca « tư cường tiến thủ của quốc dân » để làm hàng bài tri tiến thủ của người ái quốc. Bài ca đó là một bài... hát á đào.

Muốn biết cái công dụng cường tráng của bài hát ấy ra thế nào, lật phải xuống xóm chi em đập trống, và nghe bài ấy do miệng một cô đào hát thật xinh, ngộ hẳn mới lĩnh hội được hết cái đặc sắc.

Nếu thấy thiu thiu buồn ngủ thì đốt một bành phào kêu cho tỉnh.

Một mẫu văn « Na-n cường »

...Bốn nghìn năm một cuốn sử xanh tay cơ giới đầu bệ, cuộc thế đời thay nhưng hương hòa của tiền nhân còn đó.

Mấy cuốn non Lam.

Sóng cồn sông Bạch v.v... v.v...

Thật là cao như núi, rộng như sông, ai đọc đến những câu thống thiết đó, đầu óc đang lơ dơi dạt cũng phải bỗng một cái lên trời.

Tờ thứ hai là tờ tuần báo *Thời Vụ* ông Phạm Toàn làm chủ nhiệm, và ông Tiêu Viên (Nguyễn Đức Bình) làm chủ bút.

Tờ báo có cái tên rất đẹp và rất hợp thời. Mới ra có số đầu. Ta hãy đợi xem thời vụ ra thế nào.

T. L.

Cùng các độc giả và đại lý của « Bạn Dân »

Trong lúc « Bạn Dân » đang có cơ tài bản và tiếp tục cái nhiệm vụ nặng nề của nó đối với dân chúng, thì một việc bất ngờ xảy ra :

Từ 8 tháng nay chúng tôi vẫn được hoàn toàn tự do trên con đường chính trị ; đến nay không còn được thế nữa, đành lòng chúng tôi phải trả tờ « Bạn Dân » cho người sáng lập ra nó.

Vậy chúng tôi xin tuyên bố : Từ nay trở đi tờ « Bạn Dân » đã không phải là cơ quan chính trị của nhóm chúng tôi thì chúng tôi không thể nhận trách nhiệm gì về báo ấy nữa.

Nhưng không phải vì thế mà đã bị cắt đứt các mối liên quan giữa nhóm « Bạn Dân » và các bạn.

Không, đối với các bạn đọc đã trải tiền, chúng tôi sẽ điều đình với tờ « Thời Thế », là một tờ báo cùng một chủ trương chính trị với « Bạn Dân », gửi thay vào. Các bạn sẽ không thiệt gì cả.

Còn đối với các bạn đọc và các đại lý còn nợ chúng tôi ít nhiều thì chúng tôi xin hãy mau mau gửi về trả cho và nói cho biết có muốn mua « Thời Thế » hay không.

Tất từ và mừng đã các bạn cơ viết

cho bạn Đào-duy-Kỳ, 27 rue Bourret Hanoi.

Một lần cuối cùng chúng tôi do năm tay tay biết các anh chị em trên tờ báo « Bạn Dân » này và xin hẹn sẽ gặp nhau trên tờ *Thời Thế*.

Đào-duy-Kỳ và toàn thể nhân viên trong bộ biên tập và ty quản lý của « Bạn Dân ».

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Bản báo nhận được những cuốn : Một mình trong đêm tối của ông Vũ Bằng, dày 152 trang, giá 0p.45.

Cách trí của Lê công Đức và Hồ Khắc Tuấn, 48 trang, 0p.15, do ông Đỗ Mạnh Khoát xuất bản.

Ngục Kontoum của Lê văn Hiến do Nguyễn Sơn Trà, Tourane xuất bản, 53 trang, giá 0p.25.

Tâm quốc văn của Lê công Đức do nhà in Trung Bắc Tân Văn xuất bản, 94 trang giá 0p.20.

Tập thơ rơi của Sacconaiud 12 trang 0p.07, Nhà hội từng thư xuất bản.

Đời các mệnh của cụ P. B. Châu.

Ông 11, T. Nhất dịch ra quốc ngữ. Tập văn này cụ Phan viết ở trong ngục khi bị Long tế Quang hất giam. Nhà in Mai Lĩnh, giá 0p.25.

Vậy xin giới thiệu cùng độc giả.

Sắp xuất bản :

TRƯỚC VÀNH MÔNG NGỰA

của TỬ LY

THƠ THƠ

Tập thơ đầu của XUÂN DIỆU

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

Jeunes élèves ! les examens approchent, abonnez-vous à

LA REVUE PÉDAGOGIQUE

la meilleure revue scolaire de l'Indochine, rédigée par les meilleurs professeurs de l'enseignement public et privé

Elle vous aidera à préparer intensivement vos examens (Baccalauréat 1ère et 2e parties, Brevet supérieur, DEPSFI, BE et CEPFI)

Pour permettre aux élèves autodidactes de tirer le meilleur rendement de leur travail à l'approche des examens, la Revue Pédagogique fera fonctionner à partir du 15 Février 1938 un

Cours spécial par Correspondance

(Baccalauréat 1ère et 2e parties, DEPSFI, BE et CEPFI (1ère session 1937))

Ces cours s'étendent sur 3 mois (15 Février à 15 Mai) et doit être suivi pour toute sa durée

Les sujets portent sur tous les points essentiels du programme. Chaque sujet de français comporte une correction détaillée, des indications, un plan modèle et un sujet analogue.

Pour les inscriptions et renseignements, s'adresser à M. TA NHU KHUÊ licencié en Droit, Directeur des cours par correspondance de la Revue Pédagogique 35 Rue Goussard Hanoi

Xuân Cười

(Tiếp theo và hết)

LIÊU — Để chúng tôi được lặng yên mà tận hưởng cái giây phút là lòng này, cô a.

YẾN, nhìn hai người — Các ông lạ quá!

LIÊU và KỶ, đồng thanh — Mà cô đẹp quá!

(Yến bất cười)

KỶ — Đây, cô xem.

LIÊU — Đây, cô xem.

YẾN — Xin lỗi hai ông, thực tôi chưa thấy người nào là lòng như các ông bây giờ.

LIÊU — Có phải lỗi chúng tôi đâu!

KỶ — Mà cũng không có hại gì!

LIÊU — Trong lúc này, cái gì cũng lạ lùng hết. Và lạ lùng hơn cả là cô.

YẾN — Tại sao?

LIÊU — Tôi cũng không biết nữa. Chẳng nhìn cô, tôi càng ngạc nhiên. Tôi không biết cô là ai, ở đâu đến, và nếu có việc gì, nhưng tôi biết là cô không thể không đến được, mà tất đến vào lúc này, phải, giữa lúc này, và đã đến thì không thể nào đi được nữa.

YẾN, đứng dậy — Sao tôi lại không thể đi được?

LIÊU — Không, cô không thể đi được. Dù cô có đi thực, tôi cũng không thể nào tin là thực. Có phải không, anh KỶ?

KỶ — Phải, cô đi bây giờ thì không có nghĩa lý gì cả. Có đến, có ngồi chơi, có không thêm nhắp một giọt nước trà nào, rồi cô ra đi! Không, không thể nào thể được.

LIÊU, ra mở cửa — Nếu cái cửa đóng làm cho cô e ngại, thì tôi xin mở rộng cả hai cánh và xin cô ngồi lại. Thưa cô, chúng tôi là những người lương thiện. Và nếu chén nước trà của anh KỶ đủ người thì tôi xin mạn phép dâng cho chén này nóng hơn, và chắc sẽ may mắn hơn.

Chàng đưa chén nước, Yến đỡ lấy, ngồi xuống và búng lòng uồng.

KỶ — Nước trà nhạt nhẽo, không có hương vị gì cả, xin cô đừng cười. Và xin cô tha thứ cho chúng

tôi đã dám sẽ những bông hoa tàn kia làm chướng mắt cô từ này. Chúng tôi phải triết bỏ từ khi có mời vào. (Chàng vừa nói, vừa rút bỏ hoa ở bình ra) Trời ơi! nếu có những bông hoa tươi đẹp bây giờ!..

YẾN, chỉ bàn giầy — Thế bó hồng kia?

Liêu và KỶ đều nhìn sang. Ở giữa bàn giầy có một bó hồng mới, mà họ không để ý đến.

KỶ, lại cầm bó hoa, ngạc nhiên — Thưa cô, bó hoa này của cô? Ồ, đẹp quá, và thơm ngọt quá!

YẾN — Không, bó hoa tôi trông thấy từ lúc vào.



KỶ, nhìn L.êu — Hoa anh mua? LIÊU — Tôi cũng không biết.

KỶ — Bó hồng tươi nằm đây từ bao giờ mà mình không biết, nhưng chỉ có mình cô trông thấy, thì cũng như của cô đem đến. Chúng tôi xin cảm ơn.

LIÊU — Không những cô chỉ mang đến một bó hồng này mà thôi, cô còn đem đến biết bao nhiêu bó hoa kỳ hương dị sắc ở trong lòng chúng tôi nữa. Từ lúc cô vào đây, tôi thấy cái gì cũng đổi khác cả, những đồ vật trước kia không có nghĩa gì, bây giờ hình như cũng có cảm giác, có tâm linh. Tất cả giao phong âm thầm, nặng nề, bây giờ thấy sáng sủa, nhẹ

nhàng linh hoạt lạ thường. YẾN — Tôi thực không hiểu các ông định nói gì. Hay là các ông chế riêu tôi?

LIÊU — Chết nỗi! tôi xin thề rằng những lời tôi nói là thành thực cả. Chúng tôi cảm ơn cô không biết thế nào mà kể. Cô đã đem ánh sáng, đem cả mùa xuân mà rọi vào cuộc đời chán nản buồn tẻ của chúng tôi.

YẾN — Các ông là thực. Nào tôi đã kịp nói gì, đã kịp làm gì để cho các ông cảm ơn, hay các ông chế trách đâu.

LIÊU — Cô chưa làm gì, cô chưa nói gì, nhưng thực ra cô đã nói hết cả, cô đã làm xong cả những điều chúng tôi mong mỏi, ngay từ lúc cô bước chân qua ngưỡng cửa nhà chúng tôi. Có đã đến với chúng tôi. Thế là đủ lắm rồi.

KỶ — Cô có biết ngày hôm nay là ngày gì không?

YẾN — Hôm nay là ngày...

KỶ — Hôm nay là ngày Tết Nguyên Đán của chúng tôi, một ngày tết lạ thường không làm cho chúng tôi thêm một tuổi như mọi tết, mà lại làm cho chúng tôi chứt hết những tháng ngày vô ích để trở lại cái tuổi hai mươi, nó sẽ là cái tuổi viên viên của chúng tôi từ đây. Chúng tôi đều hai mươi tuổi, cô a. Còn cô?

LIÊU — Cô mới mười tám tuổi...

YẾN — Ai bảo ông là tôi mới mười tám?

LIÊU — Một nhà thi sĩ sẽ thế kỹ trước đã bảo chúng tôi biết.

YẾN — Nhà thi sĩ?

LIÊU — Vâng, nhà thi sĩ Alfred de Musset:

« Quinze ans, ô Roméo ! l'âge de Juliette ! »

Mười tám tuổi, hỏi chàng Roméo! tuổi của nàng Juliette!

Cô mười tám tuổi, cô là nàng Juliette, và ai cũng là Roméo.

YẾN — Xin lỗi ông, tôi không phải là nàng Juliette, tôi không biết Roméo là ai, và tôi cũng không phải có bé mười tám tuổi như ông tưởng. Tôi mười tám...

LIÊU — Cô mười tám, mặc dù, cô cũng chỉ có mười tám thôi. Và cô bao giờ cũng vẫn mười tám như nàng Juliette. Mười tám tuổi đời đời! Thưa cô, đó là tuổi của thân liên! Có phải không, anh KỶ?

KỶ — Vâng, thưa cô, cô mới mười tám!

YẾN — Tôi mười tám!

LIÊU — Không, cô nhầm đấy, cô mới có mười tám!

YẾN — Thế có tức không! Vâng thì tôi mười tám!

LIÊU — Đây, cô xem.

YẾN — Nhưng mà lạ quá, tự nhiên các ông nói đến tuổi của các ông, rồi nói đến tuổi của tôi, rồi bắt tôi hé đi mất ba tuổi! Thế rồi các ông định làm gì bây giờ?

KỶ — Chúng tôi định cùng cô uống một cốc rượu mừng ngày xuân trở lại, mừng cái tuổi hai mươi của chúng tôi, mừng cái tuổi mười tám viên viên của cô, và mừng bó hồng tươi mà cô đã có nhã ý đem đến để thay những cánh hoa khô héo của chúng tôi. (Chàng vừa nói vừa lấy ba cái cốc và không mấy chốc rượu ngọt bày la liệt khắp bàn.)

YẾN — Tôi không biết uống rượu.

KỶ, đưa một chai rượu — Cô dùng Bonnal?

LIÊU, cũng đưa một chai khác — Cô dùng Cap Corse?

KỶ, lấy chai khác — Hay cô dùng Cointreau dịu hơn?

LIÊU, cũng lấy chai khác — Hay cô dùng Cacao ngọt hơn?

YẾN — Cảm ơn các ông, tôi không biết uống rượu mà.

KỶ — Thưa cô, Cointreau uống rất thơm và rất ngọt, gần như không phải là rượu, vì không cay một tí nào.

LIÊU — Thưa cô, Cacao ngọt hơn kẹo, rất dễ uống, xin cô đừng từ chối. (Vừa nói vừa rút một cốc Cacao đưa Yến). Xin mời cô. Còn anh KỶ, vẫn Picon chứ?

Kỳ gật, Liêu rót Picon

KỶ — Còn anh? Vẫn Suse?

TỪ 16 OCTOBRE 1937 BẢ MỠ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ PHẠM - QUANG - ANH

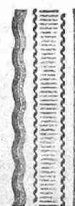
Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue R. Gaud.

Téléphone 333

Mua AO LEN



Các ngài muốn khỏi mua nhầm len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu dệt CỤ CHUNG là nhà có đủ tin nhiệm. Hiện nay đang trưng bày các áo kiểu mới năm nay.

CỤ - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

Liêu gật, Kỳ rót Suxe. Liêu và Kỳ trao rượu cho nhau

LIÊU và KỶ, *càng nâng cốc, càng nói* — Xin mời cô.

YẾN, *nâng cốc* — Nè các ông quá. Thực tôi không biết uống rượu.

KỶ — Như thế, càng hàn hạnh cho chúng tôi.

LIÊU — Chúng tôi nâng cốc mừng cô Juliette và cái tuổi mười lăm!

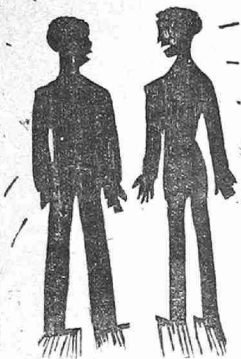
YẾN — Tôi không phải là Juliette. Tôi tên là... Yến!

KỶ — Mừng cô Yến! và chúc cô mười lăm tuổi mãi mãi!

YẾN — Cám ơn các ông. Và chúc các ông...

LIÊU — Hai mươi tuổi mãi mãi!
Cả ba người cùng uống rượu và nâng cạn.

YẾN *sau một lát suy nghĩ* — Tôi



không hiểu tại sao tôi lại ngồi đây uống rượu với các ông? Tôi không được quen biết các ông bao giờ.

LIÊU — Chúng tôi đã tự giới thiệu. Đây là anh Kỳ, bạn thân của tôi.

KỶ — Và đây là anh Liêu, bạn thân của tôi.

LIÊU — Và cô là cô Yến.

KỶ — Ban gì của chúng tôi.

YẾN — Tôi rất lấy làm hân hạnh được các ông tiếp đãi quá ân cần.

Từ sáng đến giờ, tôi vào nhà nào, họ cũng tiếp một cách nhiệt nhào và chỉ mong cho tôi ra khỏi.

KỶ và LIÊU *đều tức giận* — Ồ! có lẽ nào!

YẾN — Thực thế!

LIÊU — Có vào những nhà nào?

YẾN — Tất cả những nhà ở phố này.

KỶ — Họ là những kẻ khốn nạn!

LIÊU — Những quân thù bĩ!

YẾN — Có phải không? Tôi mới họ đi nghe âm nhạc mà họ làm như tôi ăn xin không bằng!

LIÊU — Bon mọi rợ ấy, cô chấp làm gì!

KỶ — Những đồ ngu đại ấy, cô mời làm gì!

YẾN — Thưa hai ông, tôi thứ bảy này ở nhà hát tây có cuộc hòa nhạc để giúp « hội Bảo trợ trẻ con vô thừa nhận », tôi đi bán vé giúp...

LIÊU — Ồ, thích quá nhỉ. Một cuộc hòa nhạc ở nhà hát tây!

KỶ — Còn gì vui bằng một cuộc hòa nhạc nữa!

LIÊU — Vậy, cô đến mời chúng tôi đi nghe?

KỶ — Thế thì còn gì bằng nữa! Chúng tôi xin mua cả một loge. Cả bốn vé.

Yến đưa vé cho Kỳ

LIÊU — Thưa cô, bao nhiêu tiền?

Liêu đưa tiền cho Yến

KỶ — Ồ! có hai mươi đồng thôi? Rẻ quá, nhỉ!

LIÊU, *hơi nhần mặt* — Vàng rẻ quá nhỉ. Có hai mươi đồng thôi!

KỶ — Mà cô có đánh đàn hôm ấy chứ?

YẾN — Dạ, không. Có các cô Ma, cô Lan, và cô Mỹ đánh đàn piano.

Và hai ông Nhàn và Quý kéo violon. Còn tôi không biết đánh đàn, chỉ đi bán vé giúp thôi.

LIÊU — Người đẹp như cô không cần phải biết đánh đàn. Một cái mìn cười của cô đã là một bản đàn trong trời của Mendelsola rồi!

KỶ — Mà hôm đó, cô có đi nghe chứ?

YẾN — Dạ, vâng. Tôi sẽ phải giúp việc xếp chỗ.

LIÊU — Cô cho phép chúng tôi biểu cô hai vé để có mời bạn.

YẾN — Cám ơn ông, tôi chẳng nhận. Để ông mời người quen.

LIÊU — Xin cô nhận cho, vì chúng tôi ở đời không có ai là người quen cả.

YẾN, *cầm vé* — Cám ơn hai ông.

KỶ — Chính chúng tôi cảm ơn cô mới phải.

YẾN — Bây giờ xin phép hai ông, cho tôi đi bán nốt vé này, vì còn về kẻo nhà mong. Thôi, chào các ông.

LIÊU và KỶ — Không dám, xin kính chào cô. Và cảm ơn cô.

Hai người đưa tiền

Yến ra tận cửa.

LIÊU — Và mong lại được gặp cô, thứ bảy này, tại nhà hát tây.

YẾN — Vâng, tại nhà hát tây.

Yến vào, Liêu và Kỳ trở ra đến giữa sân khấu; hai người nhìn nhau, có vẻ sung sướng.

HẠ MÀN

Đoàn phú Tứ

TẾT NĂM MẬU DẦN Ở BÊN TÀU

NẾU các bạn đã chán cái phong vị cũ kỹ của Tết An-nam với đôi câu đối bất tuyệt:

*Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ,
Nêu cao, pháo nổ, bánh chưng xanh.*

thời tôi xin trân trọng mời các bạn sang nếm những phong vị mới lạ của Tết ở bên Tàu. Tôi xin miêu tả trước những « mùa lễ » đó bằng đôi câu đối sau này nó chỉ là đôi câu đối trên mà tôi xin phép các bạn đổi mới một tí cho hợp cảnh:

*Thịt nạt, xương tan, ao máu đỏ,
Thành cao, súng nổ, mặt người xanh.*

Đó, các bạn đã rõ chưa, nên muốn rõ thêm nữa, mấy câu tập Kiều, và những bức vẽ dưới đây sẽ chiều lòng các bạn.

*Ngày xuân bom đạn đưa thoi
Tàu hàng chống Nhật mắt hoai mấy nơi
Tàu bay bay tận trên trời*

*Lưỡi lê trắng diêm máu người như hoa,
Đao binh trong tiết tháng ba.*

Lễ là đào huyết, hội là Đạp-Thanh. (1)

Gần xa, Nga, Đức, Ý, Anh.

*Làm le, sấm sừa lửa binh dự phôi.
Đạp diu thủy, bộ, không quảa,*

Xe tăng như nước, tàu ngầm như nôm.

Bùi Quỳnh

1 — Thanh : Tàu.



HUY, PHÚ, HỌC — Thời chết! Nhật đến ném bom ở Hà-nội rồi!

Bệnh Quý



Vị tương bệnh lậu

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Trĩ-mã, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-Vân-Áp 47 phố Ninh-xí Bắc-Ninh Tonkin, là man khôi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thân thể, vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như một thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang băm vẽ đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán đồ thời chứ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vị gì, nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, về sau thế nào cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoan hết ai tin mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mệt nhọc gì cả. Thuốc (mỗi gói), Trĩ-mã 2p,00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi tiền hóa giao ngân, có bản Lậu (p,00), Trĩ-mã 2p,00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi tiền hóa giao ngân, có bản Lậu (p,00) tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hưng Phan-Thiệt, Quảng-Lạc Chợ-gồm Phố-mỹ, còn đại-lý Hanoi Saigon v. v.

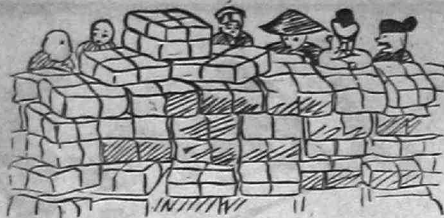
PHÒNG VỆ KIỀU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VÂN-CHỦ (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou

HAIPHONG — n° 82, A. de Eudhal





Câu chuyện hằng tuần...

PHÒNG THỦ ĐÔNG-DƯƠNG

Nếu có nước ngoài xâm chiếm, dân ta cứ việc lấy bánh chưng mà đắp làm thành.

IBÚC TRANH XUÂN

Lư trầm tỏa khói bên chân nến
Trên một bàn thờ rực rỡ nhang.
Chồng chất đống bên mâm ngũ quả
Vài ba chén rượu, mấy giấy vàng.

Trong lấm màn the, chiếc dộc bình
Dưới đèn lấp lánh sắc men xanh.
Ngậm cánh đào lớn khoe màu thắm
Vời chậu hoa đầy các trắng tinh.

Com, rượu bày la liệt trước ngai,
Một bả kính cần chớp hai tay
Trước bàn quý gối làm râm khăn:
"Phù hộ cho con được phát tài..."

Trên giường ngất ngưỡng một ông
Nhịp mắt như tìm một điệu thơ,
Đặt bút tay nâng vầng trán râm
Gật gù: "...Xuân nhật khước vô hoa..."

Cô gái thơ ngây đứng cạnh buồng,
Một mình nhìn trợn bóng trong gương
Má hồng ửng đỏ cười e thẹn
Như cảnh hồng tươi dưới ánh dương

Ông lão tay nâng chén nước trà,
Mím cười, trong miệng sẽ ngậm nga.
Ghè nhìn bát thủy tiên trên án
Nhằm ngắm: "...Gió kia được làm hoa..."

Khách chủ mừng nhau rộn trước hiên,
Con vàng, con vẹn cần huyền thiên,
Bên thềm lữ trẻ cười theo phác
Sắc sắc trên tay một chuỗi tiền.

Ngoài cửa, trong sân những tiếng người,
Trên đường tha thướt các màu tươi,
Kia ai niu áo ai dưng lại
Mừng mấy cửa song ngật nghê cười.

Trăm sắc huy hoàng tám núi sông;
Từng đàn mây trắng rờn trên không.
Vời nụ cười tươi, vời áo hồng,

Huyền Linh

Bà Éch gặp Lý Toét trên đường làng.

BA ÉCH - Kia, chào cụ Lý, cụ đi đâu mà có vẻ vội vàng thế?

LÝ TOÉT - Đường lỵ chết đi được đấy!

BA ÉCH - Sao năm sớm cụ đã gặt gồng tôi thế?

LÝ TOÉT - Xin lỗi ông, nhưng tôi bực mình lắm, ông ạ.

BA ÉCH, mím cười - Có điều gì mà cụ bực mình thế?

LÝ TOÉT - Tôi đi tìm một người tậu ruộng để bán...

BA ÉCH, kinh ngạc - Chết rồi! Cụ bán ruộng? Cụ bán ruộng để làm gì?... Hay để chạy cái cừu phàm bà bỏ đấy?

LÝ TOÉT - Chạy với chọt gì! Bán có một sào ruộng thì chạy với chọt gì!

BA ÉCH, mím cười - Bán có một sào! Thôi, ý chừng lại để trang trải nợ cờ bạc rồi.

LÝ TOÉT - Nợ cờ bạc thì việc quái gì phải giở. Tôi bán một sào ruộng để đỡ tiền hăm tám đồng bạc thuê đấy chứ.

BA ÉCH - Cụ nói lạ! Một sào ruộng mà phải nộp hăm tám đồng bạc thuê! Đến thượng thượng đẳng điền thì cũng chỉ đóng một mẫu ha đồng là cùng.

LÝ TOÉT - Không, ai nói thuê điền, thuê thân cơ mà! Tôi có mười mẫu một sào, bị liệt vào hạng đồng bàm nam đồng thuê thân. Vì vậy tôi muốn bán đi một sào để được đồng thuê thân vào hạng tiểu điền chủ có từ năm đến mười mẫu.

BA ÉCH, mím cười - Nghĩa là hiện giờ cụ bị liệt vào hạng đại điền chủ.

LÝ TOÉT - Chính thế. Có mười mẫu một sào thì tôi là đại điền chủ phải đóng bàm nam đồng thuê thân. Bớt đi một sào tôi sẽ được hạ xuống hạng tiểu điền chủ và chỉ phải đóng có bảy đồng.

BA ÉCH, cười to - Vậy cụ không thích làm đại điền chủ?

LÝ TOÉT - Làm đại điền chủ nào, có được ăn trên ngồi chốc gì mà bảo thích.

BA ÉCH - Thế cụ nhất định bán một sào ruộng?

LÝ TOÉT - Nhất định. Nhưng nào có ai buồn nhất định mua cho đâu? Tôi đã đến hỏi ông hương Bình là người khá giả ở xóm tôi, mà lại có ruộng liền bờ với ruộng của tôi. Nhưng ông ta rầy rầy lên, kêu nếu mua một sào của tôi thì số thuê thân phải đóng sẽ bị tăng từ hai đồng rưỡi lên tới bảy đồng, vì hiện ông ta đã có năm mẫu rồi. Bán không được, tôi đành đem cho.

BA ÉCH, kêu - Cụ cho?

LÝ TOÉT - Phải, tôi đem cho anh điền tốt nhà tôi để trừ vào tiền công, nhưng anh ta cũng không nhận nổi.

BA ÉCH, cười - À, ra cụ cho như thế. Nhưng anh ta không nhận là phải. Tôi gì nhận một sào ruộng để trừ nên một tay điền chủ và bị đóng thuê thân những hai đồng rưỡi! Cụ là vô sản thì chi phải chịu có một đồng thuê thân thôi.

LÝ TOÉT - Không phải thế. Anh ta vẫn là điền chủ rồi, vì được làng chia cho hai sào ruộng công điền.

BA ÉCH - Vậy trong làng cụ để công có một người vô sản nào?

LÝ TOÉT - Thì vẫn! Dân quê Annam mình thì làm quái gì có hạng vô sản!

BA ÉCH - Vậy sao anh điền tốt của cụ lại không nhận quách một sào ruộng cụ... cho? Thiết tưởng dù có thêm một sào vào số hai sào thì anh ta vẫn chỉ phải đóng hai đồng rưỡi thuê thân thôi chứ?

LÝ TOÉT - Thì vẫn! Nhưng anh ta muốn tôi giả công bằng tiền để có hai đồng rưỡi mà đóng thuê thân.

BA ÉCH - À, ra thế! Vậy cụ chỉ còn một cách để khỏi phải đóng thuê thân vào hạng bàm nam đồng, là đem sào ruộng thừa kia mà cho một người đàn bà góa, vì đàn bà góa không phải đóng thuê thân, thì người ta chả từ chối đâu.

LÝ TOÉT - Nhưng nếu cho người ta thì không khéo lại phải lấy người ta làm lễ, mà khi đã lấy người ta rồi thì cái sào ruộng mình cho người ta lại quy về với mình. Hành thủ mian vẫn có nguyên mười mẫu một sào, và vẫn phải đóng bàm nam đồng thuê thân không thiếu một trình.

BA ÉCH, cười ngất - Rõ cái vòng luân quần! cái vòng thuê thân luân quần!

Khái Hưng



NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lq	3 grs	Op20	1 tá	2p00
1 lq	6 grs	Op30	1 tá	3p00
1 lq	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lq	500 grs	8p30	1 kilos	16p00

P H U C - L O I

N. 1, Avenu Paul Doumer - HAIPHONG

Tehi-Long	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quân-Hưng-Long	Rue Sarraut à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long	Marché à Tourane
Đông-Xuân	Rue Gia-Long à Qainhon
Phạm-Hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

Làm Dân

PHÔNG SỰ của TRỌNG LANG

I. SAU LŨY TRE

(Tiếp theo)

Ngụ như bõ

NGÀY hôm sau, ông K. đưa tôi vào «biệt thự» của ông. Biệt thự là cái tên đẹp ông đặt cho một căn nhà là hẻo lánh, nằm ọp ẹp trên một khoảng đất rất rộng, mốc trắng, có lằn rêu cỏ xanh.

Ông cười bảo tôi khi thấy tôi vén quần chọn từng bước đi một đê qua sân :

— Ở làng này, trừ nhà tôi, cả đình, cái chợ, còn thì cùng một kiểu chuồng lợn như thế cả. Tôi tưởng rằng, nếu không có mưa, rét, không có ông thành hoàng và sói thịt, thì ở thôn tôi sẽ không có nhà cửa gì hết. Dân làng ở đây hay phân nhiều ở xứ này, có thể nói gói đầu lên một mỏ đất được !

Ông đã đưa tôi đến một gian buồng sạch sẽ. Trong đó kê sơ sài một cái giường rất, một bộ ghế cháng kỹ tre. Qua một cửa sổ có chấn song bằng gỗ tạp, tôi thấy có giàn hoa, cây cảnh và rất nhiều ánh sáng. Tôi bỗng như một đứa trẻ về quê, trước cái vẻ tiên sơ, hững hờ thi vị đậm đặc của gian buồng.

Ông K. nhìn giàn hoa, thông thả nói :

— Có khi cả năm tôi chỉ ở... «biệt thự» này độ một, hai đêm trong ngày hội, sau khi đã mở bát đến chấy túi. Còn ngày đêm thường thì bỏ không.

Nhưng, cái một, hai đêm trong một năm đó ! Nếu ông biết...

— Ông vỗ vai riu tôi ngồi xuống ghế :

— Rồi ông sẽ biết. Đề mà dâng báo !

Một tiếng rặng bẳng, một cái mồm rộng, đen ngòm những răng : anh trương A. ghé đầu vào buồng.

Ông K. mắng hỏi hần :

— Vào thì vào hần, ra thì ra hần. Nhân nhờ như khi ! Thế nào ? Thẳng kia !

— Bầm ông, khá lắm !

Tôi thấy thấp thoáng sau góc

mit cái khăn mỏ quạ và cái váy.

Ông K. bắt hàm :

— Đưa nào ?

Trương A. cười

— Con cũng chẳng biết nữa !

Con thấy nó ăn bún xong, xuống



ao rựa chà. Con đùa bảo nó là chân tám từng ghét làm chết cả cá của ông đi, nó cười. Con bảo nó lên cho ông báo gì ấy. Nó từ. Rồi nó theo con vào đây.

Ông K. lại hỏi :

— Trong có khá không ? Liệu đã già bằng anh chưa ?

Anh Trương như trả lời cho câu hỏi trong óc anh :

— Bầm tốt nài lắm a. Béo quá đi mất. Nó cười mà con trông thấy những mà là mà ! Nhưng đề con kéo nó vào cho ông xem.

Anh chạy vụt ra. Một loảng, anh nắm tay tôi lên sênh sênh một cô vào, vừa lúi vừa đỏ :

— Thôi chỉ về ! Không đi cho ngay ngắn, tôi lại phết cho mấy roi, giờ !

Tôi phải phi cười khi thấy cô đó, giữa người ra dáng sau, mồm kêu « ớ » liên thanh, mặt muốn giấu đi, nhưng không biết giấu vào đâu được.

Tôi nhìn ông K. : ông lắc đầu như người lên đồng. Vào đến thềm, hai người rời nhau ra. Có kia ngồi thụp xuống, nhưng mặt cô đã qua mất rồi. Nó là một bộ mặt xấu, những thật là thật.

Ông K. khẽ bảo trương A. :

— Còn trẻ đấy, nhưng sao mà nó xấu đến thế được ! hờ giờ !

Trương A. nhả nhổ :

— Bầm ông... thì không tiền mà lì !

Ông K. trừng mắt nhìn A. :

— Thế ba có yếm đồ xem chèo tối qua đâu ?

Trương A. bỗng đứng đắn lại, như sắp kể một thủ đoạn anh hùng :

— Suốt đêm con với anh trương nhì sắn ba con ranh con ấy như bắt giặc ! Vì chúng nó ba, cho nên đưa nó sợ đưa kia, rút cục chẳng đưa nào chịu đi cả. Giá có một thì phải biết là em ngày thôi ! Con dọa trời, chúng nó bảo chẳng làm gì nên tội cả ! Con rõ ngại, thì chúng bằng lòng nhưng lại hèn dề khi khác. Chúng nó biết ông ! Có một đứa báo bằng lòng lấy lẽ ông, nhưng ông phải trâu cau đến hỏi bố nó kia. Bố nó là lý trưởng, bầm ông.

Rồi trương A. hèn với ông K. :

— Đề mai con đến tận nhà nó rủ nó đi. Thế nào cũng phải được !

Ông K. nghiêm nghị bảo A. :

— Thôi được ! Giờ anh làm ơn giắt cái của nợ kia đem trả cho cậu ao hộ tôi. Nếu có thể, anh rím nó xuống nước ấy !

Trương A. cười đến tận mang tai :

— Rím bây ngày cũng không

chìm ! Vì ông trông cái váy nó kia kia !



Sau khi đã nói với ông K., trêu

tràng kỹ, tôi được có dịp hỏi chuyện một cô gái quê đã coi đám hội hơn cái thân, thành thì hơn đám hội, đã có bộ óc ngu muội đến nỗi như là không thể phân biệt đàn ông với đàn bà được !

Nhìn thẳng vào bộ mặt ít lông mi không tinh thần, tôi hỏi như hỏi một đứa trẻ :

— Có đi xem hội suốt đêm ?

— Vâng !

— Có không ngủ ?

— Vâng !

— Mà hội những ba ngày đêm ?

— Thưa ông, em ở đây cả ba ngày đêm, với một người bạn hàng xóm nữa, không ngủ cũng được.

Tôi thốt ra một câu hỏi này, mà bây giờ tôi mới biết là độc ác :

— Trong ba hôm, cô không thay quần áo à ?

Cô Nan (tên cô đó) cười, cặp môi dày cắn chít, nức ra :

— Em đã tắm và đã mặc sẵn ba bộ quần áo sạch từ nhà !

— Ở nhà đề cô đi tự do thế này ?

— Vâng. U em mất rồi, chỉ còn thầy em. Thầy em chiều em lắm. Đi xem hội chứ làm gì mà cấm a.

Cô bông về soạn giải yếm, không nhìn tôi mà nói :

— Nhưng mà, sao ông hay hỏi em lần thần thế.

Tôi hỏi cô nốt một câu nữa :

— Cô có muốn ra Hanoi không ?

Cô nghĩ một giây :

— Không ! nhưng đi với ông kia má !

...

Rồi tôi đề cho cô về, đề cho cô lang thang suốt đêm chỗ đám người hỏi hăm quanh rạp chèo với một hy vọng : ra Hanoi !

...

Ông K. thờ dài :

— Đây ! quan bác xem ! một cách dễ dàng, cô Nan có thể ra Hà-nội để thành một người nhà thờ được ! Vì ngu như bõ !

Trọng-Lang

(Xem tiếp trang 21)

Mục cho hậu phần

1)

2)

3)

4)

5)

6)

7)

8)

9)

10)

11)

12)

13)

14)

15)

BẤY, tám trăm năm về trước, một buổi đầu xuân kia Lý thái Bạch tỉnh dậy bều khóm cây, nghe thấy chim riu riu trong hoa, giật mình tự bảo rằng: « à kia, xuân đã đến ». Lòng và tự động yêu của học thì bà ý còn giữ lại trong máy của thơ bất tuyệt và sau bao nhiêu thế kỷ, những câu thơ bất tuyệt ấy còn cho ta biết cái tinh thần ai của thi sĩ đời với mùa xuân.

Đến nay, nhà thi sĩ Tân Đà, thấy ngon cây đào này thắm, cũng mới sợ nhờ đến cái mùa xuân mặt đỏ, và bắt đầu nghĩ ngợi vào vò. Mà bởi mỗi ý nghĩ của ông có thể thành một vài câu thơ, nên trong dịp xuân này ta được đọc những câu rất thơ ngây và rất trong sáng:

*Tin xuân đến ngọn cây đào,
Đào hoa hoa biết ra chào chửa xuân...*
Ý thơ mới nhẹ nhàng bay bướm làm sao! Lời thơ cũng vẫn giữ được vẻ giản dị lãng lý mà chúng ta đã từng yêu trong các thi phẩm đầu tiên của nhà thi sĩ. Tân Đà vẫn tươi mái, nghĩa là vẫn còn xuân tươi, vẫn phong phú lãng mạn và vẫn đơn sơ trong tâm tình. Ông không quên như ông vẫn nói đầu, vì tuy nói rằng:

*Ngay xuân còn mãi không thôi,
Tuổi xuân ai để xanh rồi lại xanh?*
Nhưng ông không cần và không tin câu nói ấy.

Ông chẳng đã bảo riêng cho mùa xuân biết nỗi lòng của ông sao. Ông cách biệt xuân bao lâu nay mà vẫn nhớ vẫn mong, và đến nay, xuân đã về tay, trong thấy dung mạo ông khác xưa, nhưng miệng của ông vẫn cười tươi và tinh của ông vẫn đắm đắm:

*Gặp ta nay xuân chửa là lòng,
Tóc có khác, trong lòng ta chẳng khác.*
Kể từ thừa biết xuân bốn chín năm về trước,

*Vẫn rượu thơ non nước thú làm vui.
Đến xuân này ta tuổi đã năm mươi.
Tinh thần tuổi đời người, ta có nữa.
Còn sao nữa, lại bao nhiêu xuân nữa,
Mặt trời cho, ta chửa hồi tâm chi.
Sân rợp đào, xuân uống với ta đi!
Chỗ quen biết kẻ gì ai chủ khách.*

Thực là những lời ân yếm chân thành. Mùa xuân, dưới ngọn bút của ông là một người, là một khách giai nhân, và cũng là nàng tiên thơ ông sao lộng lẫy lâu và bấy giờ ông mới hồi hao đến. Cuộc nhĩa duyên của nàng thơ và của nhà thi sĩ này có lẽ độ của một đời chủ khách đời diên bền chơn rượu đào, chừ

T I N T H O'

không mở mắt, nồng nàn, đắm đuối như ở những cuộc duyên thơ khác. Bởi thế, giọng thơ của ông không có điệu bản khoan cây đặng cũng như không chan chứa hạnh phúc, ông không để tâm đến những tình cảm xã hội, vì ông sống chỉ phơi phới thanh thần nhàn hạ nhẹ nhàng phất trên vượn hoa tươi.

Ông làm thơ chúng ta bây giờ khác ông, không muốn cảm xúc như ông và cũng không thể cảm xúc như ông được. Nỗi lòng chúng ta phức tạp hơn, ta đau đớn thắm thía hơn và khi ta vui mừng thì sự hạnh hờ của ta cũng có nhiều biến sắc là.

Tất cả cảnh xuân, dưới mắt Tân Đà thu lại ở hai câu trên kia tôi đã trích. Mắt nhà thi sĩ không muốn để riêng đến những màu khác, nét khác, trong khi những màu ấy và những nét ấy, ở các thi sĩ mới, hiện ra rõ rệt và cảm được họ xâu xa hơn. Thì dụ mùa xuân với những tiếng chim, cánh bướm hờn rộn dưới bút Xuân Diệu:

*Vườn cười bằng bướm với bằng chim,
Dưới nhánh hồng còn một chút đêm.*
Những tiếng reo to bằng ánh sáng,
Ca đời khôi phục trẻ trung thêm...

*Ánh sáng ồm chùm những ngọn cao,
Cây đơm rung nắng, lá xòa xao,
Gió thơm phơ phất bay vô ý,
Đem động cành mai với nhánh đào...*

Xuân Diệu không đợi đến lúc xuân về mới làm thơ xuân, vì ông ấy đã sẵn có tấm lòng — vì có cái tên — đầy những xuân ý.

Bữa nọ, ông đã nói rõ cho ta biết trong bốn câu rất... đa tình: *Xuân của đất trời, nay mới đến.
Trong tôi xuân đến đã lâu rồi.
Từ lúc góa nham, hoa nở mới
Trong vườn tình ái của hồn tôi.*

Tuy vậy, nhân dịp xuân này, ông cũng có một « Bó hoa » xuân. Có lẽ là bó hoa hái trong vườn ái tình, nhưng có lẽ hái nơi vợi:

*Nàng là bóng cúc với bóng mai,
Vời lại bóng lan là nhạn dài,
Vội cả bóng hồng da mon mơn,
Này thêm bóng lý với bóng lai:*
*Thềm đá tương vơi chấm lệ ngân,
Cành thì gai sắc, là thì tàn:
Nhịp nhàng ở ngọn bầy tay cánh,
Em kể sao cho đẹp tuyệt trần.*

Bó hoa ấy ông làm quà xuân cho ta cùng với một bản đàn « cảm xúc » không liên lạc gì đến xuân, nhưng ta thích nghe bản đàn hơn, vì có những điệu chơn thành tha thiết.

Thơ xuân của ông Nguyễn Bình là những bức tranh nhỏ nhắn về những nét hoạt bát vui về không có chút gì gọi là kỳ khu. Bức ảnh đầu trong bài « Xuân về » của ông.

*Đã thấy xuân về với gió đông,
Vội trên mưa má gái chưa chồng:
Bên hiên hàng xóm có hàng xuân
Liếc mắt nhìn trời, đôi mắt trong.*
Vội đưa cợt thực là tài tình ở nhưng tiếng nhắc lại ồm ở nhưng không ngang chường.

Ông Bình có một giọng thơ ba lơn rất dung dị và rất đáng yêu.

Một bạn làm thơ khác, tả ngày tết của mùa xuân, cũng có giọng nhẹ nhàng và dễ dãi nhợt nhạt, nhưng tốt đó còn thêm chút ý vị của sự cợt đùa:

*Pháo rác trong sân sắc đỏ tươi,
Nàng Xuân ước ợ lại đây rồi!
Cung tên chia khắp trong ngoài ngõ,
Vào thử xem nào! ma quỷ ơi!*

Cả thanh reo vang rước Phật về, Đầy trường câu đối đỏ hoe hoe, Bàn cờ sán đỏ nhưng không biết, Tiên có về chẳng đến chốn quê...

Dưới bài thơ mà tôi trích hai đoạn trên này ký một cái tên dịp dâng: Phụng Nga, nhưng xem đi chữ — tuy viết khác đi — tôi cũng biết là của ông Huyền Kiều. Ông Huyền Kiều là tác giả mấy bài thơ xuân giọng nghiêm trang hơn và hơi dễ dãi. Dưới đây là hai đoạn đáng chú ý nhất trong bốn đoạn của bài « Xuân mới » mà ông đúc lại có lẽ hay hơn.

*Xuân đem về nắng hồng tươi phơi phới
Bầy chim say, trong giọng, hót...
Bướm ngũ sắc, hờm mình hương phấn mới.
Cung ong vàng thi cảnh với hoa liêu.
Giống như manh dây trần trong thớ vỏ,
Cây xanh tươi nỏ bọt nhựa cánh lơ.
Trời lam cao, mây vàng pha dáng đỏ
Chân trời hồng, non sẫm lẫn trong mờ.*

Chim, hoa, ong, bướm với những màu lam, hồng, vàng, đỏ trong ngày xuân của ông xếp đặt cũng khéo, nhưng chỉ khéo có thể thôi. Tất cả cái hay chỉ « nở bật lên » ở hai câu đầu đoạn thứ nhì, đột ngột và chững chặc.

Chững chặc vì khéo diễn đạt, khéo xếp đặt từ tưởng và nhất là vì có ý chỉ, có sự rung động của hồn thơ. Trong rất nhiều thơ của các bạn gửi đến, tôi thường tìm mà không thấy cái ý chỉ đó.

Thế-Lữ

THO' ĐƯỜNG

Quá Hương Tích tự

*Bất tri Hương Tích tự,
Số lý nhập văn phong.
Cổ mộc vô nhân kính,
Thâm sơn hà xứ chung.
Tuyền thanh yết nguyệt thạch,
Nhật sắc lân thanh tưng.
Bạc mộ không đàm khước,
An thiền chế độc long.*

VƯƠNG DUY

THƠ DỊCH

Qua chùa Hương Tích

(Chùa ở trong hang Tử Ngạn, núi Nam Sơn, thuộc Trường An)
Chẳng hay Hương Tích chùa đâu
Đi đôi, ba dặm, lên đầu non cao.
Cây um, đường tắt vắng teo.
Núi xâu, chuông vàng nơi nào
tiếng đưa.
Suối kêu ngân đã rìa bờ,
Lạnh lừng bóng nắng chui lùa
thưng xanh.

Trời hôm, tác dạ thanh minh.
Qui y đạo Phật sửa mình là hơn.

TÂN ĐÀ

Tuyệt cú

*Lưỡng cá hoàng lý minh thủy liễu
Nhất hàng bạch lộ thủy thanh
thiên.
Song hàm táy lĩnh thiên thu tuyết
Món bạc đóng Ngô vạn lý thùyên.*

BỔ PHỦ

THƠ DỊCH

Câu từ tuyệt

Hai cái oanh vàng kêu liễu liễu
Một hàng cò trắng vút trời xanh.
Nghìn năm tuyết núi song in sắc (1)
Muôn dặm thùyên đóng cửa rập
rình.

TÂN ĐÀ

(1) Núi Nga-mỹ, thường đóng tuyết suốt năm, đầu mùa hạ cũng không tiêu tan.

M Le Thuý-Quy, kĩ-nghiep khoa diem trong lại Paris giúp việc massage (sca nân) manucure (sữa móng tay) maquillage (dành phấn). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vú nở, răng xinh

CÁC MÁY ÁU MỸ TỎ SỬA

SOINS DE BEAUTE ANGLAIS & AMERICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS

Máy uốn lông mi 0 p90 — Biếu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine: Oyster (Con liêu) Houbigant, Tokalon, Guerier, Bourjois, Lenthéric, Coty, Orsay, Rosemay, Eclador, Cotex, Innoca, Biels, v.v. Nền mua từ 6p, giá lên. Hàng trắng sữa thêm trắng hồng đẹp. Răng đen đánh trắng em không đau. Khe răng, răng

Da trắng mịn, tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp — Tóc dài, rụng tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chùng cả (khi nhàn, không còn vết thâm, không phát lại), nổi sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p. một hộp — Tóc mọc, giảm má, tán nhang sạch bản, seo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi, đều giá 2p, 3p, một hộp). — Nứt rười, lột com, răng trắng hơi nách, nê da, 6p50, 1p, một hộp. Trị da rầu, nước non mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tẻ (tươi) 2p, 3p, một 1p. Mỏn 1bản, máu da hưa dòn rất hợp. Dip, dao, kéo, Masseoin 18p, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Bất đủ đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi lĩnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giầy thép hơy ga, rồi trả tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY — 26, Phố Hàng Than, Hanoi

Nhiều Hàng mùa thu
và mùa đông mới sang
Đã một hàng tơ, lụa, len may
áo và manteaux đủ các kiểu,
các mẫu rất nhã và hợp-thời
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng tây hàng ta và hàng
nội hóa



CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIÀ,
ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY.
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ
26, Phố hàng Đường
HANOI

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

- Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :
- Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0p09
 - Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.00
 - Ramotte de 100 — quadrille multiple . . . 0.70
 - Plumier laqué, couvercle chromes . . . 0.90
 - Compas spanoplics : 15 et 4 pièces . . . 0.65 à 0.35
 - plats nickelé reversible double usage . . . 1.00
 - plats nickelé en pochette : . . . 3.10 - 1.63 à 0.9x
 - Nécessaire scolaire à pièces pochette cuir . . . 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
HANOI - HAIPHONG

Si vous voulez

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 45

Viễn Đông Lập Bản

Hội Đông-Pháp và đình bản vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419
Món tiền lưu trữ : 858.550p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1935 để hoàn vốn lại cho người đã góp
HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NỀN BỜ LẬP BỔN
TỔ NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỔN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

TỔNG QUỐC ở HANOI QUẢN LÝ ở SAIGON
33 Phố Paul-Bert - Giây nói số 812 63, đường Kinh-Lập - Giây nói số 91.835

tiền mà bản hội trả cho những người trồng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng Décembre 1937) là : **776.254\$70**

KỶ SỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI TƯ Những số trúng ngày
27 JANVIER 1938
xổ hội chín giờ tại sở Quản-ly ở số 63, đường Kinh-Lập (Bà Charner) Saigon
Do ông Hoareau, đốc học trưởng Richard ở Saigon chủ tọa, ông Pierre Vidal
Đổng-sự tại sở Hòa-xã Đông-Dương và Bác-sĩ Trần-kim-Quan ở Saigon dự-tọa.

Những phiếu
trúng nhân
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2670-950-555 2890-963-1234-2854-821-2640-75-1745-1081 - 2370- 76-2685.	
26.640 M. Lê Văn Cao, Nghiệp chủ ở Ba Phước, Centre (phiếu 400p)	400\$
27.075 M. Nguyễn Văn Huyền, Bùn bán ở Quận Phước Trung, Hải-hạ, Namdinh (phiếu 400p)	400.
31.745 M. Rochon, Sở Thương-chính, Saigon (phiếu 400p)	400.
38.370 M. Vũ Việt Sâm, Phó Quy, Bình Điền, Quangngai (phiếu 400p)	400.
44.685 Phiếu này chưa phát hành.	

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra : 18119-29560. M. Lai Đức Ham, 43 phố Sadi Carnot, Haiphong (phiếu 200p)	1.000.
59.560 Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra : 2924-73-2824- 1134-735-260-404-1033-1194-2079-2030-4034 - 1737 2115-200-716-1180-2709-246.	
8.824 M. Robert Cornu, Sở Thương-chính, Namdinh (phiếu 200p)	200.
12.735 Mme Phạm Thị Thanh, Hôte. Công-An, Hưng-Ky Nhưtrung (phiếu 500p)	500.
21.033 M. Nguyễn Trung, C/o M. Quang Lạc Diên Sanh, Hảiang, Quangtrí (phiếu 200p)	200.
Lần mở thứ ba : Khởi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bản lại ngay theo giá trị kể ở cột thứ hai.	
Những số đã quay ở bánh xe ra : 2873-1695- 2235-180-275-546-120 - 674 - 2804 - 2733-1984-2077- 946-2359-284-1056-557-2066-1067.	
42.284 M. Lê Văn Thịnh, Sếp ga Port Redout, Quangyên (phiếu 200p)	200p00 110p20
55.067 Phiếu này chưa phát hành	

Khi trúng số thì chú ý về cơ việc giao lại cái vé (tiết-kiệm) và lĩnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên tiền.
Kỷ xử số sau định vào ngày 25 Février 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-qu
ở số 32 phố Trưng-Tiền (Paul-Bert) Hanoi.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn làm mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lĩnh ngay một số tiền to thì ?
Các ngài nên mua ngay thứ « TITRE A » của bản hội từ lúc mới mua về
VỀ TIẾT - KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lời.
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình
ràng ở trong các cột số bằng tháng, hay cũng lần 15a hết hạn về

Người số tiền vốn đã cam đoan chủ về của được trước thêm tiền lợi cao : ngày của, tổng 10%	Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm tháng 30\$ để góp) ít nhất là	12.000\$
	20.	8.000.
	10.	4.000.
Hơn 40 TRIỆU đồng bạc.	5.	2.000.
số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Dương	2.50	1.000.
	1.	400.

Hội cần dùng nhiều đại lý có đủ tư cách

NGUYỄN



— Tháng ấy quanh năm ngày tháng chỉ có bạc để kiếm ăn. — Sao anh biết? — Thì tôi cùng chơi với hắn, tôi là gi.

ĐIỂM TRANG

Hãy trang điểm chiều nay cho ngày mai

SÁNG trở dậy với nước da mặt mềm và sạch sẽ, ấy là cách tốt hơn hết để sửa soạn sắc đẹp cả ngày hôm ấy. Muốn thế, ta phải sửa soạn đôi chút trước khi đi ngủ. Không nên tẩy cơ rằng ta mệt quá để đi nằm ngủ không rửa sạch phấn sáp đi, ta ngủ sẽ không được ngon giấc, chân nệm sẽ rấy bẩn và sáng dậy da sẽ nhăn lại.

Trước khi vào buồng rửa mặt, ta hãy sửa soạn giường ngủ, bèn cou để cạnh giường và chiếc đèn con. Mở rộng cửa sổ buồng ngủ rồi vào buồng sửa soạn.

- 1) Lấy đầu nón tay hay miếng bông mềm giặt kỹ một chậu nước ấm khắp da mặt;
- 2) Lấy khăn mặt sạch, hay tốt hơn, thứ giấy không dùng để lau phấn sáp, lau kỹ chỗ nhũn da; chỗ nhũn sẽ cuốn theo cả phấn sáp loe điểm nam ngày. Ta đã thấy dễ chịu lắm rồi;
- 3) Rửa nước nóng lên mặt và lấy chiếc bàn chải nhỏ và cứng dùng sửa phòng hay không, tùy theo nước da ưa hay không ưa sửa phòng) chải mạnh lên mặt và cổ (chỉa mi mắt) Rửa kỹ bằng nước nóng, rồi rửa nước lạnh sau. Mặt ta sẽ hồng lên, máu dẫn đều, nước da tươi lại;
- 4) Ta có thể, nếu ta thấy mặt hơi khô chĩa, xoa lên một đầu paraffine chúng hạn hay một thứ kem tốt rồi để giữ (trước khi lau hẳn đi) trong thời hạn đánh răng (cần bôi tối) và chải tóc.

Sửa soạn xong, mặc áo ngủ, nếu rét đóng cửa sổ lại và đi nằm nghỉ.
Ch.L.
(Vu et Lu)
M. dịch

LU' O'M LẶT

Những đảo nhất thời

S hoạt động của những núi lửa ở đây biến đã làm cho hiện lên mặt biển — có khi tới mấy lần — những đảo mà mấy năm sau lại chìm xuống đáy biển. Người ta nhận thấy sự rối loạn về địa dư ấy nhất là về thế kỷ XII và thế kỷ XV. Năm 1546, đảo Busse ở vào giữa đảo Greenland và đảo Ireland, biến mất. Năm 1789, một đảo cũng ở vùng ấy chìm mất rồi vài năm sau lại thấy hiện lên. Gần đây có ba cái đảo mới xuất hiện ở ven biển nước Nhật.

Nhưng cái đảo nhất thời dùng làm khuôn mẫu được có lẽ là đảo Julia, chợt hiện lên một buổi sáng kia, năm 1831, ở giữa khoảng đảo Sicile và đảo Pantelleria, sau ít lâu biến mất, rồi ba mươi năm sau lại thấy hiện lên — cao hơn trước năm mươi thước — và được vài tháng thì biến mất; chẳng biết một ngày kia có lại hiện lên nữa không.

Sau hết, trong quần đảo Açores, cái đảo nhỏ San Miguel, được thừa nhận năm 1911, ngay năm sau là năm 1912 thì biến mất; đây là một cái đảo mà chơi người ta biết gần đây hơn hết.
(Marianne)

Viên ngọc trai to nhất thế giới

VIÊN ngọc ấy dài năm phân, cho vị chỗ phình to nhất do được mười một phân, và nặng 92 grammes. Viên ngọc trai ấy đẹp hơn hết thấy các thứ ngọc trai người ta biết đến nay, hiện ở kinh thành Delhi nước Ấn-Độ. Trong khoảng vài năm, ngọc ấy đã ở trong tay Marie Antoinette vợ vua Louis XV nước Pháp). Nhà tăng trẻ trừ danh là ông Henri Philip Hope cũng đã được làm chủ viên ngọc ấy.
(Marianne)

Người ưa sửa áo

NHÀ văn sĩ Anh H. G. Wells hồi trẻ có cùng với bạn là ông Stenley xuất bản một tờ tạp chí: The New Review. Nhưng, ngán thay! độc giả rất hiếm. Một hôm, nhìn ra ngoài cửa sổ buồng giấy, hai nhà văn chung phần thấy một đám ma đi qua. Ông Stenley, sau một phút ngắm người quay lại phía ông Wells và nói một giọng buồn nản: — Miếu là không phải người mua báo của chúng ta!
(Vu et Lu)

Hoa chân vịt

Kill ông Sauvage sáng chế ra cái chân vịt làm thay đổi hết cả sự luân chuyển của các tàu bè chạy bằng hơi nước, báo ông không ngờ rằng tạo hóa đã dùng cách đây thân tình ấy ở một vài thứ cây để giúp cho việc sinh sản của cây. Quan vùng làng Coumani ở Brasil, có một thứ cây, ở giữa hoa có một bộ phận giống như cái chân vịt ba nhánh của tàu thủy. Cái chân vịt tu hon ấy trông như làm bằng gỗ.

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOÀNG - KHU - TIẾP
Architectes diplômés P. L. G. I.
Angle Russ Richard et
Borgnis Desbordes — Hanoi

rồng ở giữa, ba cái nhánh vắn chéo và theo trục ở giữa.
Cây ấy, cao độ ba bốn thước, trông rất đẹp. Thân cây thẳng, màu vỏ xám xanh lơ xăm mỗi khi hoa rụng xuống bằng đi rất xa.
(Marianne)

Chất quang tuyến (radium) của Mỹ

X Hunt-katanga (Phi-châu) từ trước cho tới mấy năm gần đây gần như giữ độc quyền về sự sản ra chất quang trôn thế giới, đến đến mỗi ngày thấy bị vượt bởi các mỏ của Mỹ — sản ra chất ấy — mới tìm thấy ở ven hồ Grand Ours, trong miền tây bắc xứ Canada, cách đường xe lửa gần nhất, về phía tây bắc, chừng 1.290 cây số. Chất quang là chất pechblende, ở sâu dưới đất 120 thước. Trong quặng có nhiều bạc và chất uranium. Chừng 40 phần trăm chất nhất uranium lấy ra được ở quặng.

Công ti chính lấy chất quang là công ti Eldorado Mines Ltd. Công ti này ba năm gần đây mỗi ngày một thịnh vượng và đã dựng một sở lọc chất quang ở Port-Hope, trong tỉnh Ontario (Mỹ) Tất cả khí cụ của dùng về việc khai mỏ đều từ bằng máy bay đến, và chất quặng, sau khi đã lọc qua, lại mang bằng máy bay đến đường xe lửa để tải đến sở lọc quặng, cách đây trên 4.000 cây số.

Công ti trên, mới đầu sản ra được 1 phân tây (1 gr.) mỗi tháng, nay đường ở thời kỳ phát đạt ta thấy, và người ta ước trong năm 1937 công ti sẽ sản được 30 gr.
(Marianne)

Làm cách nào để có những con cá mắt to

SINH VẬT ở các hồ Viên đóng rất nhiều thứ và là lũng. Vì thế người Á châu, đã bao thế kỷ nay, vẫn bắt cá thừ bình hay bở can để chơi. Ở Tân người ta bắt nuôi nhiều thứ cá, chỉ chú trọng riêng về màu sắc — đẹp một cách thanh thú. Ở Nhật tục ấy chẳng bao lâu lan truyền chóng; ở đây họ chú trọng vào chỗ ta lũng của cá trong các cuộc thi. Họ đi tới mục đích ấy bằng

những cách rất cầu kỳ để có những con quái vật tí hon.

Người ta nhận ra rằng nhiều con cá vàng ấy có những cái đuôi rất to và trong; lấm con khác có những cái bong to lớn là thường; nhưng chỗ lạ của phần đồng là đôi mắt vĩ đại, nổi bật lên, nhìn lên giới (cá đồng nai). Thứ cá mắt to ấy người Nhật rất chuộng và rất dễ làm; muốn thế, chỉ việc bỏ cá vào một chiếc bình để trong tối, đủ thoáng khí, chỉ để lọt qua ánh sáng ngoài vào một cái lỗ đục ở trên nắp bình. Trong tối, cá bị ánh sáng ấy quyến rũ và hết sức chú ý vào đấy; khi thời qua đã khiếm cả nhìn về phía ấy (phía trên), người ta có thể thả cá ra cho sống mà cá vẫn không bỏ thói cũ.
(Marianne)
M. dịch

CÁCH NUÔI TRÈ

Những bước đi đầu tiên

CÁC người mẹ không nên dạy con tập đi. Dù thế nào mặc dầu, bao giờ con trẻ cũng phải đến một thời kỳ nào mới có thể đi được. Những cách người ta thường dùng để cho con trẻ sớm biết đi không những có hại, có khi lại tạo tật, làm đau đớn nó là đáng kể.

Ta cứ việc cho nó ngồi thò thích trên tấm thảm dưới sàn, cho nó tự bò, tự vịn vào các đồ đạc để ngồi lên. Dần dần, gần cốt của nó cứng rắn thêm, và một ngày kia người mẹ hiền sẽ được trông thấy đứa con kháu khỉnh của mình, « mào hiềm » vừa chập chững đi hết gian phòng, vừa cười lên những chuỗi cười trong tròn như có ý gọi mẹ, để khoe rằng mình đã biết đi. Người mẹ lúc đó chỉ cần phải sửa soạn bữa trưa thôi, nhưng cũng cần phải trông đến bước đi của nó. Ta thử để ý trông quanh thấy biết bao nhiêu đứa trẻ không có dáng đi thẳng thân, dĩa thì như lệch lệch mình, dĩa thì như lép lép. Cứ đó là tội lỗi người mẹ để mặc cho chúng đi nghiêng về một bên, các ngón chân chum lại và đi bằng thành giày. Nếu người mẹ không chia đôi cho chúng bước cho thẳng thì về sau chân chúng sẽ chột lại.

Trời lại, nếu cho chúng đi những đôi giày ống cao vào thì sẽ tránh cho chúng được nhiều tật về sau này.
(Almanach Hachette)
Đ. K. thuật

NHỮNG CHỮ KHÔNG NÊN NÓI

XÃ XE, máng con — Bác Lý là người búng vai phải lứa với tao, sao mày dám hôn!





CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

(Trình bày cùng toàn thể)

a) CHƯƠNG TRÌNH VỀ LÂU DÀI của Đoàn Ánh Sáng

« Ánh Sáng », đoàn của những người sẵn sàng đến sự sống của dân, có năng cao mức sống của dân lên về hình thức và tinh thần.

« Ánh Sáng », nhằm một xã-hội mới tạo ra bởi những người có học mới đem ứng dụng những phương pháp khoa học để tìm tòi và xếp đặt, tổ chức cho toàn dân chúng.

Nhân viên đoàn Ánh Sáng, chiến sĩ Ánh Sáng, ủy viên Ánh Sáng phải biết rõ đường mình đi, lúc là biết rõ chương trình hành động của đoàn; phải làm việc có kỷ luật, có mạch lạc, hết sức tránh sự hỗn độn, sự lờ lững những lật xâu cổ lều của mình; phải tự luyện lấy trí xếp đặt, tổ chức mình cần thiết để trừ bỏ sự lộn xộn sự cầu thả cổ hủ, phải minh tự hèn mình rằng khi đã định chương trình hành động, đã tập lấy cách làm việc, đã luyện lấy trí xếp đặt thì đem hết tâm hồn trí lực ra tuân tự làm xong chương trình cải tạo xã hội đã vì dân chúng mà ấn định.

1.) LẬP ĐOÀN Ở CÁC NƠI

Ở Hảiphong, Namđình (I).
Ở các tỉnh miền Bắc, ở các miền kỹ nghệ (I).
Ở các phủ, huyện (I).
Ở các làng (I).
Ở Huế và Saigon cùng các tỉnh, huyện, làng ở miền Trung và Nam (sau khi được phép của phủ toàn quyền) (I).

2.) GÂY QUỸ (bằng đủ mọi cách:

tổ chức các cuộc vui xin mở số, xin trợ cấp của chính phủ, tiền biếu của các nhà hảo tâm, tiền đóng của hội viên v. v.)
Đề dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên (I).

Đề dựng những thôn sau.

Đề phụ vào những số tiền cho thuê thu dân về để làm mãi mãi cho kỳ đủ các thôn Ánh Sáng cần dùng.
Đề giúp các nhà tư, các cơ quan công cộng của lao nhân, các làng, ấp.

3.) TUYÊN TRUYỀN CHỦ NGHĨA

Tổ chức những cuộc diễn thuyết (I).

I - Những diễn có đánh dấu (1) là thuộc về chương trình số 1.

Mở một tờ báo Ánh Sáng (I).
Xuất bản cách sách Ánh Sáng.
In các giấy, các tranh quảng cáo.

4.) LUYỆN MỘT ĐỘI CHIẾN SĨ ÁNH SÁNG (I) (những hội viên đã nhiệt liệt tin ở công việc cải tạo của Ánh Sáng và nhất quyết đem hết tài lực để làm cho thực hiện mục đích, ý nghĩa của đoàn)

Chiến sĩ Ánh Sáng sẽ tìm tòi, học tập những cách sống mới, cách tổ chức theo khoa học để chỉnh mình thực hành, và đề khuyên bảo mọi người. (Cách tổ chức đội chiến sĩ Ánh Sáng, ban trị sự sẽ nói rõ sau ở nơi khác).
Chiến sĩ Ánh Sáng sẽ sung vào các ban quản trị các nơi, các ủy ban hành động, và bất cứ ở đâu—khi nào có thể được — thì phải có giúp cho sự thực hiện của mục đích đoàn.

5.) DỤNG CÁC THÔN, TRẠI ÁNH SÁNG

Sẽ dựng ở các tỉnh lý cùng các miền kỹ nghệ, những thôn, trại Ánh Sáng đầu tiên, tức là những cảnh xã hội mới, những cảnh đời kiểu mẫu (I) Sẽ dựng thật nhiều những thôn, trại Ánh Sáng cần dùng khác.

Ánh Sáng sẽ thay vào các chủ cho thuê lãnh đạm, ngu dốt hay tham lam lấy về mình quyền xếp đặt, tổ chức cho dân phải đi ở thuê.

6.) THAY ĐỔI CÁC NHÀ TƯ

Đoàn sẽ cho kêu, trông nom săn sóc và giúp tiền nếu có thể được những người vào bậc trung lưu muốn làm nhà (I).

7.) THAY ĐỔI CÁC TỐP NHÀ

Giúp về mặt nhà cửa, giúp tiền, giúp tiền nếu có thể được và giúp về cách xếp đặt toàn thể (mở đường, xây công, đào giếng v. v.) (I). Yêu cầu đặt luật mới hay sửa đổi luật để ngăn ngừa việc làm của các chủ cho thuê tham lam hay dốt nát.

8.) DỤNG CÁC LÀNG, XÓM, ẤP ÁNH SÁNG

Sẽ giúp kêu, giúp tiền nếu có thể được và trông nom săn sóc những làng, xóm, ấp mới thành

lập: đó sẽ là những làng Ánh Sáng, những xóm Ánh Sáng, những ấp Ánh Sáng cho dân ở cùng một tinh cách như những thôn, trại Ánh Sáng cho dân thợ thuê các tỉnh lý và các miền kỹ nghệ. (Chỉ khác là ở đây không cho thuê).

9.) THAY ĐỔI CÁC LÀNG, XÓM, ẤP

Sẽ luyện những chiến sĩ Ánh Sáng ở các làng để chỉnh họ thực hành chủ nghĩa Ánh Sáng, liên lạc với các chi đoàn lớn để dẫn dắt cải tạo cách xếp đặt trong các làng và truyền bá trong dân quê cách sống mới. Có thể nói được rằng công việc này là công việc to tát nhất của đoàn Ánh Sáng, và những thôn Ánh Sáng, những làng Ánh Sáng đoàn dựng lên chỉ là những cảnh xã hội làm mẫu cho các làng sau này mà thôi

10.) DỤNG NHỮNG TRẠI ÁNH SÁNG LÀM PHỨC

Khi nào dư dật tiền, đoàn sẽ dựng những nhà, những trại để

những người khổ cùng ở không mất tiền.

Đây là những công việc mà mà đoàn có thể làm được trong phạm vi điều lệ, những công việc cần phải ấn định trước, nhưng không thể làm ngay một lúc được. Phải chia những công việc đó ra, và mỗi ban trị sự tùy thời mà định những công việc mình có thể quá quyết làm xong trong thời hạn mình cầm đầu đoàn Ánh Sáng.

Vì lẽ đó nên ban trị sự hiện giờ trong buổi hội họp ngày 7 tháng 2 đã chọn lọc những công việc nào có thể làm xong được, đã ấn định một chương trình tối thiểu và một thời hạn nhất định cho chương trình tối thiểu đó.

Ban trị sự tạm thời đoàn Ánh Sáng trong buổi họp ngày 7 tháng 2 đã ấn định Chương trình số 1 — thời hạn 1 năm. Đoàn hứa rằng sẽ làm xong chương trình số 1 và chỉ làm những công việc đã ấn định trong chương trình số 1.

b) CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH SỐ 1

Thời hạn một năm

BẢN ĐỀ NGHỊ

(trình ban trị sự tạm thời đoàn Ánh Sáng trong buổi hội họp ngày 7 tháng 2 năm 1938 để ấn định chương trình số 1 của đoàn Ánh Sáng).

Xét rằng những công việc mà đoàn Ánh Sáng có thể làm được trong phạm vi điều lệ là rất nhiều, là những công việc làm về lâu dài;

Xét rằng không có thể làm ngay được hết cả những công việc đó, cần phải chọn xem những công việc nào có thể làm xong được trong thời hạn nào;

Xét rằng muốn đi tới đích một cách chắc chắn thì phải ấn định một chương trình nhất định và rõ ràng rồi đem hết trí lực ra để làm xong chương trình đó;

Xét rằng cần phải làm việc, cho có thứ tự, có mạch lạc, có phương pháp hẳn hoi, không thể cứ gặp việc gì làm việc ấy, được sao hay vậy, như thói thường các hội xưa nay;

Xét rằng sự chia công việc ra từng chương trình có thời hạn sẽ đưa đoàn một cách chắc chắn đến sự thực hiện hoàn toàn các mục đích và ý nghĩa Ánh Sáng;

Xét rằng công việc của Ánh Sáng là cần thiết cho toàn dân không

phân biệt ở nơi nào, mà những công việc ấy một ban trị sự như ở các hội khác không thể làm nổi được, phải có rất nhiều chi đoàn ở khắp nơi;

Xét rằng phải ấn định cho mỗi chi đoàn một chương trình (thích hợp, mỗi nơi làm một việc nhất định để cho sự tiến hành công việc của toàn hội được duy nhất, nhịp nhàng và chắc chắn);

Ban trị sự đoàn Ánh Sáng trong ứng họp ngày mồng 7 tháng 2 năm 1938 sau khi bàn bạc rất kỹ.

VỀ BẢN ĐỀ NGHỊ ấn định

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 1 của ban Trị-sự đoàn Ánh Sáng ở Hà-nội cùng ban Trị-sự các chi đoàn Ánh Sáng: Tỉnh, Huyện, Hương.

Đã đồng thanh ưng chuẩn bản đề nghị đó chỉ làm những việc trong chương trình đó thôi, không thêm bớt điều gì và bản đề việc sau trong chương trình nghị sự.

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 1 — HÀ-NỘI

- A) Kiểm hội viên.
- B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.

CỦA ĐOÀN ÁNH SÁNG



hội viên đoàn Ánh Sáng

- C) Gây quỹ.
D) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
B) Lập chi đoàn ở Hải-phong, Nam-định, Các tỉnh, Các miền kỹ nghệ và (nếu được phép của phủ Toàn quyền) ở Huế và ở Salgon.
G) Mở một tờ báo Ánh Sáng.
H) Bắt đầu việc thay đổi những vùng ngoại ô. (Giúp tiền và trông nom sân sóc)

2 - HẢI-PHÔNG

- A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Gây quỹ.
D) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
E) Giúp đoàn Hà-nội lập các tỉnh đoàn lân cận.
G) Bắt đầu thay đổi những vùng ngoại ô. (Giúp tiền và trông nom sân sóc)

3 - NAM-ĐỊNH

- A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Gây quỹ.
D) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
E) Giúp đoàn Hà-nội lập các tỉnh đoàn lân cận.
G) Lập các phủ, huyện đoàn.
H) Bắt đầu thay đổi những vùng ngoại ô. (Giúp tiền và trông nom sân sóc)

4 - TỈNH ĐOÀN

- A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Gây quỹ.
D) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
E) Lập các phủ, huyện đoàn.
G) Bắt đầu thay đổi các nhà tư ở trong phố và ngoại ô. (Giúp tiền và trông nom sân sóc)

5 - MIỀN KỸ NGHỆ

- A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
G) Quỹ do các nơi khác giúp).

D) Bắt đầu thay đổi các nhà tư (Giúp tiền và trông nom sân sóc)

6 - PHŨ, HUYỆN

- A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Gây quỹ.
D) Giúp các nhà tư, cho tiền, trông nom sân sóc.
E) Lập các hương đoàn.

7 - HUƠNG

- A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Liên lạc đoàn Ánh Sáng với dân quê.

Tóm tắt những công việc của đoàn Ánh Sáng trong tháng 1-38

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI C

8 Janvier, ngày bán hàng G.M.R. giúp đoàn Ánh Sáng
Kết quả: 728p.69.

Ngày thứ bảy 8 Janvier, ông Allen, chủ hàng G. M. R. có tổ chức một ngày bán hàng, trích ra 10%, giúp quỹ Ánh Sáng. Tuy tổ chức một cách vội vàng, và không đủ thì giờ làm quảng cáo, số tiền thu được hôm đó cũng ngoài 7 nghìn bạc. Đoàn Ánh Sáng được 728p.69.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn ông Allen và hết thầy anh em chí em giúp việc hàng G.M.R. đã tận tâm giúp Ánh Sáng. Ông Allen có hứa sẽ để một ngày bán hàng giúp đoàn lần nữa. Mong rằng lần thứ hai sẽ có một kết quả tốt đẹp hơn lần thứ nhất.

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI B

13-1-38, buổi diễn thuyết cổ động ở Hảiphong
Sau khi lập xong chi đoàn ở Hải-phong, ngày 8-1, đoàn Ánh Sáng đã tổ chức cuộc diễn thuyết cổ động cho đoàn tại nhà hát lớn, rõ ông

đốc lý Valette đại diện, ông Thống sứ Châtel chủ tọa.

Vì nhà hát chật hẹp nên phần đông dân chúng sắp hàng trang nghiêm đứng nghe ngoài vườn hoa, nhưng bài diễn văn do máy truyền thanh đưa ra. Thính giả ước chừng hơn 6 000 người.

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI B

15, 1. 38, tiệc trà đón ông toàn quyền Brévié danh dự hội trường, bà Brévié và mời các vị thân hào Pháp-Nam làm tân trụ và tặng hạo hội viên.

Ngày 15-1-38, ông thống sứ Châtel, danh dự hội trường và đoàn Ánh Sáng đã thiết tiệc trà tại hội quán A. F. I. M. A. để cảm ơn ông toàn quyền Brévié vừa nhận chức danh dự hội trường của đoàn và bà Brévié nhân đỡ đầu cho đoàn. Rất đông các quan chức và thân hào Pháp-Nam các nơi về dự. Trong khi tiệc trà có ủy viên Ánh Sáng cầm sổ đi mời hội viên. Kết quả được rất nhiều tảo trợ, tặng hạo và vinh viễn hội viên. Số tiền những hội viên mới được ở tiệc trà sẽ đóng cho đoàn là 2,200p.00.

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI E

20-1-38, chi đoàn Ánh Sáng Nam định thành lập

Hồi 8 giờ rưỡi tối hôm 20-1-38, tại nhà Xec-Lac-bàng có cuộc bầu ban trị sự tạm thời chi đoàn Ánh Sáng Nam-định do ủy ban trung ương và một số anh em nhiệt thành với Ánh Sáng ở Nam định tổ chức.

Kết quả cuộc bầu phiếu như sau này:
Hội trưởng: các bạn Phùng tất Đức, Ng. công Hoan, Lê văn Phúc.
Thư ký: các bạn Nguyễn văn Luận, Hà mai Anh, Trần mộng Lân.
Thủ quỹ: các bạn Bùi khắc Minh, Trương xuân Thu, Đỗ Nương
Giám sát: các bạn Ngô ngọc Kha, Ng. tử Bình, Phan đình Khái, Phùng văn Được,
Cố vấn: các bạn Ng. đàng Quý, Phạm

ruân Bô, Vương văn Tinh, Phùng gia Huệ, Khắc Dân, Lê đình Thảo, Phạm văn Hà, Hoan thế Phiệt.

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI B

25-1-38, buổi diễn thuyết cổ động tại sân quần Vọng cung

Tối 25-1-38, đoàn Ánh Sáng trung ương và chi đoàn Namđinh vừa mới thành lập đã tổ chức cuộc diễn thuyết cổ động cho đoàn tại sân quần Vọng cung. Ông đốc lý Allemand và ông tổng đốc Trần văn Thông, danh dự hội trường chi đoàn Namđinh chủ tọa.

Ban Nguyễn văn Luận, tổng thư ký chi đoàn Namđinh nói về Namđinh với chi đoàn Ánh Sáng.

Ban Phạm văn Bình, tổng thư ký ban trị sự trung ương nói về: mục đích và ý nghĩa của đoàn Ánh Sáng
Ban Dương minh Châu, ủy viên ban tuyên truyền nói bằng tiếng Pháp: đoàn Ánh Sáng.

Ban Vũ đình Hòe, ủy viên ban tuyên truyền Trung ương nói về: thanh niên với đoàn Ánh Sáng.

Ban Võ đức Diên, ủy viên ban chuyên môn trung ương nói về: Ánh sáng với lối kiến trúc mới.

Ban Trịnh thực Oanh, trưởng ban tổ chức và khánh tiết trung ương và ủy viên ban tuyên truyền nói về: phu-nữ tân tiến với đoàn Ánh sáng.

Hơn 4.000 thính giả đứng trước máy truyền thanh, trọng vọng trật tự nghiêm trang.

Trước khi ra về, nhân viên đoàn Ánh sáng đồng thanh hát bài ca chính của đoàn và công chúng gơ tay chào theo lối Ánh Sáng tổ tình thân thiện và tỏ ý ủng hộ chi đoàn ở Nam-định cũng như bà con thành phố Hảiphong đã ủng hộ chi đoàn Ánh Sáng ở Hảiphong.

Đoàn Ánh Sáng rất mong rằng những công cuộc về sau do chi đoàn Nam-định tổ chức cũng được bà con nhiệt liệt tán thành như vậy.

ĐOÀN ANH-SANG

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon:

KHÔNG PHẢI SÔNG BẮNG RUỢU ALCOOL:

KHÔNG ĐẢY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẬP SONG CÂY ĐÈN:

MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỜI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay

chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương:

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bã Tongdoaphuong, Cholon

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn.



N° 827 - 200 bougies
1 litre dầu đốt được 18 giờ

N° 828 - 300 bougies
1 litre dầu đốt được 12 giờ

N° 829 - 500 bougies
1 litre dầu đốt được 10 giờ



Chuyện Mai

TIỂU THUYẾT của THẠCH-LAM

(Tiếp theo)

QUA ô Yên Phu, Bình thấy Hồ Tây mặt nước sáng trong và phẳng lặng. Cảnh buồm trắng nổi của một chiếc thuyền thả dăng xa in rõ lên chân trời hơi tím. Ở bên dưới đường, mái nhà san sát trong những hàng rào xanh cây. Thỉnh thoảng, thoảng qua những màu rực rỡ hồng của một khóm đào hay màu vàng sẫm của tảo ngọc ngày Tết chưa bán hết. Ven thêm, lần với bốn mấy ngày mưa sau Tết, Bình còn nhận thấy một vài nốt đỏ của xác pháo mỏng một. Tết đã qua chóng quá, bây giờ gần hết tháng giêng rồi. Nhưng cái vui của ngày Tết Bình nhận thấy còn phảng phất trên nét mặt tươi của mọi người, trong nếp áo mới của bầy trẻ. Bình cũng thấy vui lắm; chàng rẽ xuống con đường gạch nhỏ vào làng, lòng tự hỏi không biết các cô ấy đã đến chưa. Chàng cố đoán và tìm xem trên các ngọn cỏ, hay ngành cây ở bờ rào, có dấu vết gì của cô thiếu nữ không. Hình như nàng đã qua đây, thì cảnh vật phải đón chào hơn hử, hình ảnh nàng còn thấp thoáng mắc trong các cành bông hoa.

Đến cổng chùa, Bình đi thong thả lại, khẽ như rón rén bên bức tường hoa thấp, ở dưới có hàng ruồi xanh xén rất bằng phẳng. Chàng lắng nghe một lát ở ngoài cánh cổng, rồi mới đẩy cửa bước vào. Qua cái vườn nhỏ, vườn vắng, ở trước chùa, Bình đã thấy nàng, lấm áo màu, mái tóc đen quấn lông lèo sả xuống bên tai, đứng trước mấy người nữa. Chị Nga cũng ở trong bọn, cùng cúi xuống trên một cái chậu cây con như đang bàn tán sự gì.

Bình chưa dám lên tiếng; chàng đứng lặng yên nép vào cửa, bỗng tự nhiên thấy người nghịu, hình như không có cơ s, chính đáng để đến chỗ này. Chàng không dám gọi chị Nga biết. May quá, cả bọn một lát quay lưng đi vào. Bình lúc ấy mới đi lên con đường nhỏ bên vườn, lưỡng lự, rồi đứng lại

ngắm nghĩa mấy khóm hồng nhung, trên lá xanh thắm vài bông hoa đỏ.

Trước cửa điện, một tấm màn hoa buông che kín, khiến Bình không nhìn rõ gì ở phía trong. Chàng chỉ nghe thoảng thấy tiếng cười nói, và mùi hương ngát thoảng đưa ra. Chàng muốn bước vào trong đền, nhưng lại ngần ngại, trong lòng tự nhiên băn khoăn, lưỡng lự không biết mình định muốn gì.

Một tiếng động sẽ làm Bình vội nghiêng người lại, giả ý chăm chú nhìn chậu hoa trước mặt; một người sư nữ trẻ tuổi lách mình bước xuống thêm và đi lại phía chàng. Bình thấy sư nữ hơi ngạc nhiên nhìn, chàng e thẹn như người ta đã biết rõ tâm sự của mình rồi, và cúi xuống ngắm

Tiếng chị Nga trên thềm lam Bình giật mình.

— Kia, sao chú bây giờ mới đến?

Bình trông lên, nhận thấy Mai đứng gần chiếc màn, bên cạnh chị. Chàng lóe mắt như người nhìn ánh nắng, ấp úng nói:

— Em đến từ lúc này, nhưng còn đứng chơi ngoài này.

— Chú không vào lễ à?

Bình mỉm cười không đáp, đứng yên. Mai đã xuống một bậc, quay lại phía trong điện giọng tay vẫy; hai, ba thiếu nữ nữa cuốn mình bước ra, những tấm áo màu thướt và giải khăn quàng lụa sẽ vòng uyển chuyển. Các cô nhìn Bình ngạc nhiên và e lệ. Chị Nga thì thăm nói khẽ, như để giới thiệu chàng. Mai vẫn tươi đẹp và ngây thơ, mắt nghiêm lại,



trông chỗ khác cho đến khi nhà sư đi khuất sau rặng ruồi.

Bình đến bên cây hương, đứng dựa vào bức tường hoa thấp. Một mùi nhẹ hắc ở đám tro tàn bốc lên, cùng với mùi hương thơm khiến chàng tưởng mình đang ở một cái thế giới nào khác lạ. Cái mái chùa ngói cũ và sạch sẽ, cái sân vườn lát gạch bát trắng, rặng ruồi già, những khóm cây xanh tốt và nhỏ nhỏ, tất cả đều có một vẻ tươi tắn, xinh xinh. Một sự êm ả lấn vào tâm hồn Bình, êm ả như mặt nước hồ sâu; và tình yêu men trong lòng chàng cũng dịu dàng, nhưng phong phú và mạnh mẽ như thế.

se sẽ đi mũi giày trên gạch.

Bà tự dưng mặc nân sông bước theo ra, vồn vã:

— Mời các cô hãy ở lại chơi đã. Về làm gì vội.

— Thôi, xin phép cụ. Chúng con còn đi xem làng nữa.

Nga quay lại hỏi em:

— Chú cũng đi một thể chứ? Mẹ đã về trước rồi.

— Vâng.

Bình chăm chăm đi theo sau, Nga và Mai cùng với mấy chị em bạn đi lên trước. Con đường làng lát gạch quanh co giữa hai hàng rào xanh tốt. Trong các khu vườn nhỏ, từng chỗ đất mới đào giầu đầy những cây cảnh người ta đã

dánh mang đi bán trong dịp Tết. Đó đây, còn lại một khóm thược dược mới chớm nụ, hay một khóm cúc hoa nhỏ. Góc đào chỉ còn trơ có cái thân cần cỏi. Nhưng trên cảnh cây xoan hay cây sung mọc ven hồ, có những mầm lá non tơ như nhung.

Vì có Bình đi sau, nên các cô đi nói chuyện. Thỉnh thoảng một tiếng cười sẽ, một câu nói thì thào, hay một nụ cười dật trên môi. Bình trông đằng sau những mái tóc đen lẩy buồng trên gáy trắng, những vành tai hồng hào, lấp lánh ánh rung động của đôi hoa tai. Chàng cho mái tóc của Mai đen nhất, vành khăn xinh nhất, và những chị em bạn của Mai ở đây chỉ để làm tăng cái sắc đẹp của nàng.

Cả bọn dừng lại trước một cái cầu tre nhỏ bắc ra hồ, trên có mấy người đàn bà quê đương giặt. Một cây đề chia những cành mạnh mẽ trên mặt nước. Bình thấy Mai tự dưng kêu lên, kéo tay áo một người bạn:

— Chị Dung, này trông những cái mầm đề non chưa.

Nàng vắt xuống một ngành đề nhỏ ở ngay gốc cây cối đầm rạ, vừa đưa mắt lên nhìn Bình; chàng bàng hoàng dưới đôi mắt nhưng như vuốt nặng khắp người, rồi hàng lông mi dài che xuống, lấp về trời rực rỡ ánh ấy đi. Mai ngắm nghĩa những cái búp đề non chắc mập, hồng như lưu máu dưới làn da mỏng bạc. Bình cũng tự nhiên đi gần lại, đứng sát vào bọn thiếu nữ; chàng nói:

— Mầm cây này tốt lắm. Già bẻ làm lộc ngày xuân thì tốt quá. Nga cười bảo em:

— Thế chú không bẻ lấy, rồi biếu mỗi người một ngành làm kỷ niệm.

Chàng toan đáp, Mai đã nói trước:

— Chả cần chi ạ. Cứ để ở cây chứ hái làm gì.

Mấy ngón tay xinh xắn của nàng khẽ nhúm trên cái mầm non. Ở người cô thiếu nữ và ở búp lá có bao nhiêu vẻ xuân tươi rói rạo và đậm thắm, khiến Bình như say mê cảm động.

(Còn nữa)

Thạch-Lam

Câu chuyện đầu Ngô mình Sở

NGUỜI ta nói đến tiếng « cũ mắt » trong những ngày gần tết. Tiếng cu mặt nhắc tới nghĩ đến kẻ trộm. Chuyện kể trộm khiêu tới như đến câu chuyện sau này. Chuyện ấy xảy ra mới tận tỉnh Montréal bên Mỹ xa tít kia! Nhưng tôi cũng cứ đem kể cho các bạn nghe, vì phần tôi, tôi chỉ có chuyện gì để nói trong lúc này, nhưng cũng vì một cu khác nữa. Đây câu chuyện thế này :

Bang đêm, ông Henri Jeanshon dứt mình tỉnh dậy vì trong phòng ngủ có tiếng động khá nghi. Nhìn ra, đèn trong phòng bật sáng, một tên ăn trộm tay làm làm cái súng lục, đang định tình lục lại các ngón kéo để lấy tiền. Về mặt không trí tế của tên trộm và cái súng lục ở tay hắn có một... ý nghĩa rất dễ hiểu : Henri không dám nhúc nhích, nắm giữ lồng ngực nhưng tìm tìm mắt để xem cái công việc của anh chàng. Xong việc, anh chàng lặng lẽ ra, Henri cũng lặng lẽ chờ đợi. Không hò hoán, ông ta lại ngay bàn viết, lấy giấy, lấy bút chỉ vẽ hai cái chân dung (cái trong thông và cái trong ngang) của người khác biệt lịch sự vừa rồi. Về giống lắm. Vì Henri Jeanshon chính là một họa sĩ có tiếng và có tài giúp việc cho mấy tờ báo lớn ở Mỹ. Nhờ có thứ tài liệu hiếm có và bất ngờ ấy, ti cảnh sát Montréal biết ngay tên gian vưu ăn trộm nhà họ si trong lần quá ở đầu. Và ngay đêm ấy, người ta lùng bắt được hắn.

Tôi kể câu chuyện này để các bạn khen cái cách chọn dùng tài hoa của một họa sĩ tranh trí khôn, và để tôi có dịp khoe tài họa-kĩ của bà *Ngày nay* này giờ và của bà *Phong-hóa* ngày trước.

Nói rành rành về cái Rigô có những nét mang hình ảnh những tượng trưng những nhân vật trong các bài văn, họa sĩ vẽ ra linh hoạt một cách đột ngột ; rành rành bút rần rần ấy có những đặc điểm rất thông minh ; nói tóm lại rằng họa sĩ có nhân tài, tức là chỉ nói cho ai biết thêm một điều gì mới lạ.

Có điều chưa ai biết là những cách anh Rigô « lấy tin » cho báo.

« Lấy tin » nghĩa là đi về những nhân vật mà nhà báo chủ ý đến, trong một cuộc diễn thuyết, một buổi diễn kịch, một phiên làm việc của viện dân-biêu hoặc một buổi đi phóng sự bất cứ ở đâu... Một tờ giấy, một cái bút chỉ với đôi mắt cận thị sau đôi kính trắng; đó là bộ máy ảnh của Rigô. Anh kín đáo ghi chép lấy một vài nét, thế là bài báo có những chữ, điện mạo rất « thực » và cũng rất ngộ nghĩnh in kềm.

Nhưng việc lấy tin nhiều khi cũng không được dễ dàng. Những lúc đó, anh lại là nhà phóng viên khôn khéo.

Hồi đó, báo *Phong-hóa* cần về ngay Vũ-dinh-Long tiến ông. Nhà báo không có « tài liệu », mà Rigô

chưa bao giờ được hân hạnh gặp ông chủ đồng Tân Dân. Chúng tôi hỏi : « Anh làm thế nào có được chân dung ông Long thì làm ».

Anh nhún vai, đến Tân Dân, yết kiến chủ động để xin phép dùng kỹ « Chén thuốc độc ». Hai bên chủ khách trò chuyện nghiêm trang lắm. Khách thì nhủ chủ bằng đôi mắt kiên nhẫn và chăm chú, còn chủ thì bản đến cái quyền kịch không đáng diễn của mình. Khách lấy làm tiếc mà cáo từ, rồi « khách » trở về nhà báo. Chúng tôi hỏi :

— Thế nào? Rigô? chân dung tiền ông ?

— Đây rồi!

Anh ngó xuống và lúc ấy mới bắt đầu vẽ. Bức chân dung theo trí nhớ mà giống như có kiểu mẫu. Và sau đó mấy bữa, ông Long ngạc nhiên thấy mình phao kiếm trên bia tờ *Phong-hóa* từ đó — eo le thực — lại in ở nhà in của ông.

Về ba nhân vật *Phong-hóa* nữa, anh cũng phải dùng đến cái mưu tương tự như thế. Ba nhân vật ấy là các ông Phạm lễ Bồng, Cửu Đền và Lê Cường. Ông Bồng, độc giả *Phong-hóa* trước chỉ... *văn ký thanh nhi bất kiến ký hình*. Rigô tìm đến nhà khách nọ cho một người quen, được giáp mặt ông có đàm phàn đồng ngữ, nhưng thế là đủ. Ông Cửu Đền với ông Lê Cường thì dễ được yết kiến lắm. Anh chỉ có việc đến cửa hàng nhà ông Cửu mặc cả những thứ đến về lịch nhất, và đến hiệu thuốc ông Hồng Khê của ông Lê Cường để kê một vài bệnh phong tình của một vài người có họ bá lập, là được ông vốn vẽ tiếp chuyện ngay. Và trong lúc trò chuyện ấy, hẳn các ông không ngờ một ít nao rằng người thiên niên hồi đó dần dần đang « học » nét mặt mình cho « thuộc ».

Sau cặp kính trắng, đôi mắt tinh oanh và cận thị của Rigô là hai ống thu hình của một thứ máy ảnh lạ thường — lạ thường đối với tôi hơn là đối với họa sĩ. Vì anh không bao giờ ngại nhiên sao mình có tài khéo thế, và thường không tra người ta khen tài.

Bởi vậy, câu chuyện nói đến anh đây, tôi không cho anh xem, cứ cho anh đưa xuống nhà in và để cho anh nổi giận với thời bếp xếp của tôi. Đó là cách thì đưa bạn trong ngày xuân mới.

Nhắc đến *Phong-hóa*, tôi lại nhớ đến vài chuyện về tờ báo thiết phận này.

Tờ báo chết đi, sự thương tiếc của chúng tôi thường được những dấu cảm tình của các bạn yêu. Và bởi đây là chuyện đầu Ngô mình Sở, nên tôi không ngại mất liên lạc, xin kể đến vài ba chuyện cảm động này :

Lệnh đóng cửa báo vừa ra, chúng tôi nhận được, liền thì nhau cười, người nọ vui vẻ bảo người kia rằng

mình không buồn, nhưng thực ra người nào cũng vui vẻ nói dối. Khải Hưng sung sướng nhất. Anh nhún vai công bố : « — Càng được nghỉ ! Tha hồ đọc sách, viết tiểu thuyết, hay đi chơi ».

Nhưng vừa bàn đến việc dự bị cho tái bản *Ngày Nay*, anh lại là người nhiệt thành nhất. Anh phân trần như để che lòi : « — Vì *Ngày Nay* nên cho ra làm... »

Có thể thôi. Chúng tôi rủ nhau đi Chapa chơi để tỏ ra cho nhau biết tại sao ; cửa; đôi khi được việc. Lên Chapa đi nghỉ mát nhưng thực ra để bàn kế hoạch tái bản. Những bữa gặp ở đây nhắc lại những lời chúng tôi thường nhận được trong các thư chia buồn, nhưng một hôm chúng tôi cảm động khác thường vì một chuyện nhỏ nhỏ.

Chúng tôi đến chơi nhà một ông y sĩ. Vào đến nơi thấy một trời đóa báo *Phong-hóa* cũ xếp trên bàn, ông bạn đang lục ở tủ ra để sắp lại từng số. Mọi người cười nói vui vẻ đến tờ báo, bỗng hai câu thơ trào lộng đột nhiên đọc lên :

*Lật lá kinh ra tìm lấy báo
Xếp... tàn thư lại để dành coi.*

Hai câu ấy nhai thơ khác Thi-Bằng (đáp cổ kinh ra tìm lấy báo, xếp tàn y lại để dành coi). Đó cũng là một tiếng cười. Nhưng vào lúc ấy, tiếng cười mới thanh thực chưa sót làm sao !

Sự nhớ tiếc *Phong-hóa* vào câu cho đến khi *Ngày Nay* ra và trong văn, trong thơ, hoặc trong thư từ, cái tên *Phong-hóa* vẫn còn đôi khi nhắc lại.

Tôi còn nhớ đến câu đối của một bạn đăng trong số *Mùa Xuân của Ngày Nay* năm ngoái, tuy những ngày đối chơi ta chỉ coi như một thứ văn chơi khéo léo, nhưng ý nghĩa cũng có và đã dần dần tác giá viết thành lời :

Chiêu ba mươi, nhớ *Phong-hóa* tình xưa, xếp gọn lại, xây báo *Ngày Nay* đưa đến.

Sáng mộng một, mừng *Ngày Nay* nghĩa mới, mở tung ra, ngở hồn *Phong-hóa* hiện về.

Những lời khàng khật như nghĩa mới đề chỉ *Ngày Nay* và tình xưa để nhớ *Phong-hóa* có một ý mệnh thâm thúy, tuy cái « nghĩa mới » ấy tác giả phải... đợi đến sáng hôm mới mới mở tung ra.

Nhưng khó tình làm gì ? Đó chỉ là đối câu đối.

Nói đến câu đối, tôi lại muốn kể cho các bạn một câu chuyện về lối chơi văn lý thú này.

Thường thường đối chơi được từ với ý là khéo rồi, những câu nôm của Yên-đô có nhiều lối ngữ thần tình ai cũng lấy làm hay và nhiều người nhớ. Đến như đối chơi được lời, được ý, lại bất ai theo một thành hướng như cái lời « tết tức tưng tiền tiêu... » năm xưa, thì có lẽ trong cả văn chương biến ngẫu chỉ thấy có đôi sau này của một bậc thâm nho không kính sự

ngày xuân

Nhi nhân, Ngày Xuân khoe áo huê
Hôm qua vừa cưới người chồng về.
Anh chàng nắng sớm, khôn quá
Hôn má hồng tươi đỏ thắm
mê.

Mùi mai ghé lại đóa mai cao
Bảo nhò : « — Ngày Xuân
đẹp hơn sao ! »
Mắt biếc như hồ, mây vấn tóc
Môi son như ngậm cánh anh đào.

Đâu Xuân kết những lá thanh
thanh.
Yếm thắm thêu hoa, chim
vờ cảnh.
Lưng thắt giây tơ màu
nguyệt bạch ;
Chân đi hài biếc : cỏ non xanh

Đại mũ Ngày hay, hay áng
sương ?
Nước da vầng trăng, sáng
như gương ;
Kiếm nên hoa cò. O kia
ngậm
Giả yếm nhưng lam tuyết lạ
thương !

Hồng trắng gài trên tóc bỏ
lời.
Ngày Xuân xinh quá ! Các
Hoa ơi !
Cười đi ! Hay mùa theo
hương pháo
Đề nhân : Xuân rồi ! Vui
khấp nơi.

PHƯƠNG NGÀ

cười cợt lắm.

Nhà nho ấy, một bữa gần tết qua một ngày, chưa công giống không chưa khác, duy có điều này hơi lạ, là có độc một sự cụ và một chủ tiêu, mỗi người có một tật cũng đang bực mình như nhau ; sự thì mồm, nói phều phào như hết hơi, còn chủ tiêu thì ngọng. Thấy nhà chùa hiếm có kia mới mồm vào chơi và xin đề cho đôi câu đối dân tốt, nhà nho hơi ngại... Văn chương mình mà chỉ có những cái miệng không... chloah đến kia ngậm nga thì hồng bết. Nhưng sau nghĩ được một cách có thể làm thỏa được một cái hai bề, ông ta bèn viết một cái danh cho sự mồm của nhà sư :

*Phát phất phong phong phan, phá
phái phi phú phụ phụng phát.*

Còn một về thì chủ tiêu ngọng hết nước cũng đọc sôi :

*Càng càng quang có lệ, cao ca cũm
có cừu cừu kinh.*

Hai câu nghĩa hay, lời cũng chính, ý thực nghiêm trang đưng đần, nhưng ai cũng đoán thấy sự vui tinh của nhà nho. Chỉ tiếc không biết ông chùa ấy ở đâu, và ai là tác giả câu đối.

Lê-Ta

VUI... CU'OI

Của N. C. Chúc. Hà yên Quyết

Bê thơ

Toe học làm được hai câu thơ của ông Đỗ Thích, hôm nào cũng nhéo nhéo hát cả ngày:

« Ngao ngàn nhế về người ở !
« Sao kẻ về người ở xa nhau ? »

Lý Toét nghe, mỗi chương tại, phát khùng:

— Có vài câu thơ ranh ý mà cứ nghe nhéo hát mãi. Nào thơ có ra thơ!

Toe cười:

— Thơ của cụ Yên Đỗ kia đấy.
— Yên Đỗ gì mà lại hay hỏi hỏi thộn: một kẻ ở, một người về chớ xa nhau thì gần thế quái nào được

Tức quá

Lý Toét ngủ chiêm bao sắp sửa được dành chén thịt chó hầm rùa mập với Xà Xệ. Bỗng Toe vào đánh thức dậy ăn cơm. Lý Toét cau t ết tặt Toe:

— Hừ ông sắp sửa được dành chén thịt chó. Mày lại vào đánh thức ông dậy để ăn cơm với mấy quả chó « quên » à ? (thở dài) Hừ, thế có lúc không !

Hiện tim

CÔNG TỬ HÀ THÀNH — Em có hiện cho anh trái tim không ?

CÓ THÔN NỮ — Eo ơi, anh đừng nói đùa em nữa.

CÔNG TỬ HÀ THÀNH — Thớt đấy mà

CÓ THÔN NỮ — Nếu anh lấy tim « thì em chết mất. Anh có chữ « tim lợn » thì em mua tặng anh đảm quá.

Chữ ghét nhau

Mùng một tháng tư, dân làng Hà yên Quyết tế hạ điền. Chén một bữa say lúy lúy, lý Toét lên giọng tế nhéo nói Xà Xệ:

— Tôi đồ bác xã, chữ có ghét nhau không nào ?

XÀ XỆ — Bác lý, một lần thân. Động rươn vào là chỉ hỏi tam giá.

LÝ TOÉT (cười) — Tam giá ở ? Có bác giữ thì coi ở trong quần. Kìa chớ có của : « Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau » là gì.

Đăng báo

CHỨC — Tôi thích mất năm đêm mới viết được một truyện ngắn; tôi

Truyện số sau :

TIỆC XUÂN

Truyện vui bằng thơ của

TÚ MỜ

liền gửi đăng báo, mớ tháng sau trên mặt báo đã có lên tới.

SỰ — Thú nhí! Đàng cả bài truyện ngắn ấy không thêm không bớt một chữ nào !

CHỨC (thần nhiên) — Đàng như sau này: « Ông C. Hà yên Quyết : bài của ông không đăng được »

Của Bà Thịnh, Hương Yên

Kiền

QUAN — Sao đêm hôm 30 tết anh nghe thấy bên cạnh có tiếng kêu: « kẻ giết người ! » lại không sang cứu ?

NGỐC — Bầm như nhơn đến giờ soi xét cho. Lắm ủy tội có nghe thấy tiếng kêu thất, nhưng lúc đó vừa sang năm mới, bên bác Át chưa có ai sống nhà; và lại tôi đang có « áo xam » nên không dám sang cứu, sợ róng nhà bác ấy a.

Của Nguyễn tiến Lợi, Hanoi

Thanh tịnh

Một ông sư tình hay soi thịt chó làm. Một hôm, có người vào chùa, giúp sư đang soi món rùa mập, vận rằng:

— Bach cụ, dũ quy y đạo phát. thiết tướng không nên dùng thứ này a.

— Ông đừng ngại, không hề chi. Hôm nay tôi ăn, mai tôi uống thuốc tẩy ngay.

của C. L., P. Hoà

Kén vợ

ÔNG BỐ — Tôi có ba người con gái. Đưa con út, ai lấy nó tôi sẽ cho năm vạn hồi môn. Đưa thứ hai mười vạn và đưa đầu lòng mười lăm vạn.

ANH CHANG MONG LAM BÈ — Thưa ngài, chẳng hay ngài còn thiếu « hơ nào lên tuổi hơn nữa không ?

NĂM MỚI, MỪNG TÌNH NHÂN CŨ

Trong năm nhận được thiệp chung đôi

Đến báo tin mừng chị Mốc tôi

Sắp sửa lên bà, oai đấy nhí !

Cảm tình lai láng, dạ bội hồi ...

Cảm lán, cảm lóc

Được tin có Cả Mốc mới lên bà.

Kén được tri âm lứa xứng, đôi vira

Đề cụ Nguyệt se tơ soạn sứt.

Vậy chúc anh chị keo sơn quấn quít

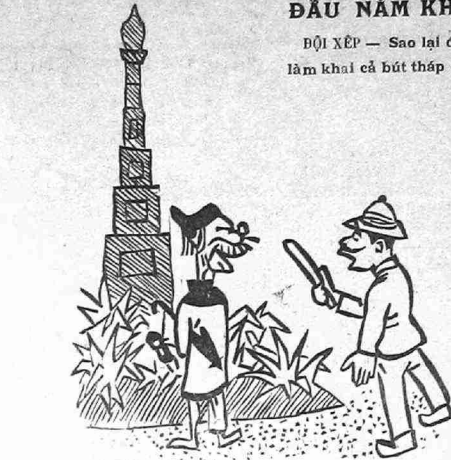
Trăm tuổi già khăng khít vẫn yên nhau.

Cuối năm nay thôi chẳng phải chờ lâu,

Mấn sẽ có « tí nhau » bằng bé...
Rồi một năm một, ba năm đôi, cứ thế.

Tuần tự mà sinh đẻ gái cùng trai.

Trời phở cho tốt rái, giềo giái,
SE bảy, tám, chín, mười con riu rít.
Bấy giờ hẳn chị em sẽ hết.



Hạt sạn

Có đồ gàn
T. T. T. Bấy số 190, trong « Chuyện mười năm cũ » :

« — Phi đi lấy chồng, Lương có buồn không ? Lương không phải trả lời, vì Phi biết Lương buồn lắm lắm, buồn mà tội nghiệp. Lương không nói được ! »
Biết rồi, không cần trả lời mà vẫn hỏi. Thật rõ ràng quá !

Kỳ lạ

Cũng trong truyện ấy.
« ... nhưng chính là Phi muốn tránh một cái đi vàng nó có thể ám cho lòng Phi héo hắt. Cái đi

ĐẦU NĂM KHAI BÚT

BỘT XEP — Sao lại đi dài ở đây? làm khai cả bút thấp đi nào!

vàng ấy là Lương. »
Là Lương thế quái nào được! Về đã là đi vàng thì còn gặp sao được nữa mà phải tránh.

Khó chiều

Lại cũng trong truyện ấy:
« — Ngày mai chúng ta phải quên nhau. Vậy bây giờ em bé của anh xin tặng anh một cái hôn vĩnh biệt. »
Nâng ngựa mặt chờ... »

« Tặng anh » mà lại « ngựa mặt chờ ». Thế thì còn ai hiểu được « nâng » mà chiều « nâng » nữa.

Hơi hay khó

Vẫn trong truyện ấy:
« ... Lương ngao ngán thờ một cái thật dài, khó ăm ở miệng chàng bay ra. »
Àng chừng chàng hun chuột ở trong ấy hẳn.

Quái vật

Lại vẫn trong truyện ấy:
« — Thưa thầy, « cảnh » này đẹp lắm... lại là người buồn bán. »
Đó là một con ngựa già ốm yếu, để lọt vào khoảng giữa hai chàng xe cái « nhể thâm như bộ xương ma đò dưới mã lên. »
Con ngựa già nói tiếng người ấy hẳn là một quái vật của động Tân-dầu.

Hỏi hạn trước

Vẫn trong truyện ấy:
« ... nghi đến số tiền sẽ phải vứt đi để mua một cuộc khoái lạc ghớm ghê này, chàng lo lắng, tiếc Chàng hỏi hồi hạn. »
Chưa « vứt tiền đi » thì đã « hỏi hạn » sao được ?

Hai người bất tử

Vẫn trong truyện ấy:
« Ngài cũng ốm chằm lấy mình chàng... »
« Hai người như thế cùng nghẹn thở một hồi lâu. »
Và người ta phải lấy làm lạ rằng sao hai người không « tắt ngh » sao khi nghẹn thở một hồi lâu.

HÀN ĐÀI SẠN

Cơm tây... một xu

(Tùng Trọng Lang)

CHA MẸ ơi! hai xu hai đồng x đồng bốn đái mà mua bún sủi ra như thế này à?

Nói đơn, thẳng cha khỏe cái khổ là bán với hai chiếc chấu ấy thọc lên tay vào cái gáo dừa, khều lên từng miếng một:



- Này, sáu khoai, bốn thịt gà, ba cà-rốt, và một bánh tây.
Rồi nó đi mũi xương gáo hit sin sít:

- Mà đã chua cả rồi!
Cả một tá xương thịt của mu hàng ngồi lùn hẳn chiếc trống rang lên, miếng mu quac ra rữ thật dạt như chiếc gàu giai buột cạp, và cánh tròn như ống bương của mu, nhanh như chớp, giết lấy gáo thức ăn nó:
- Thôi, chua không ăn được thì đổ mẹ nó vào đây. Bà tổng cho lợn.
Đoạn mu đưa ngón tay trỏ vệt tròn một lượt là chiếc gáo nhẵn quén, không còn lấy một tí khoai dính lại.

- Con bà xu bà!
Tiếng nói như mèo máo ấy không biết của ai.
- Con hai xu một đồng bà!
- Con bốn đồng bà!
- Đưa nào bốn đồng ấy? Vất mẹ nó rã đi.
- Thì thêm hai đồng nữa cho đủ một xu vậy.

Có đĩa lách mái mới chui vào lọt cái vòng người rách rưới hồi hôm, cồm côi và ít nhất cũng có một cở tạt ấy. Nhưng nó chưa kịp chia ống bơ ra mua đã bị đưa khách sấn ngay lên trước. Đồng xu nó cầm

mắp mẹ ở đầu hai ngón tay hất hẳn đi. Bà người ngời la hét, nó cũng bước liêu chèo cả lên đầu lên cổ người ta.

Một mu đẩy đã luôn tay sủa đuổi đàn ruồi bâu vào cái mụn sủi quàng ở ống chân vội vàng dúi ngay thẳng bé vào lòng một mu chốt mắt đờng cho con bà.
Tiếng trẻ khóc thét lên!
Tiếng chửi rủa ầm-ầm!

Cả cái hàng rào bán thịt ấy chuyên động, tưởng chừng đến để sấn cả lên thẳng thức ăn và mu hàng béo đét nhất về song.
Bao nhiêu bát, gáo, ống bơ, đá đều giơ cả lên một lượt - những khi cụ không có không được của dân bị gây như súng ống của quân binh.

Hai bàn tay quạt thốc của mu hàng đến bày giờ mới dùng vào việc sấn đặng với tài sức nó. Hai bàn và ở đầu hai chày thịt chắc nịch ấy vùng tròn một lượt, làm nồm, mũi tung cả lên, mu ngẩn rùng kêu thét:

- Ăn cướp đây! Á! chúng mày định ăn cướp hàng bà đây! Séo!
- Án cướp đây!
- Không, bà ơi, bà bán cho con.
- Bà bán cho con, bà ơi!

- Con tay bà, bà bán cho con!

Sau vài phút lộn sộn, trẻ con và người già đã bị đẩy cả ra ngoài, vòng người bán trong quầy lấy mu hàng chỉ còn các đĩa bù béo khỏe bé con và những thùng má, que giả hiệu chia các thứ đưng ra mua.

Họ mua những cái gì đó? Những cái gì đó mà có cả khoai tây, thịt gà, thịt bò, cà-rốt, rau cần và bánh?

Tiếc thay! nếu những món ăn kia ở ngay trong song, chảo bắc ra, rồi thục sào, rau thì sục ra từng từng đĩa, cà-ry và súp sẽ ra từng liễn, bánh tây để cả từng chiếc, thì những câu hỏi trên kia chẳng còn ý nghĩa nữa mới gì! Nhưng, các món đó đã thành một món « hàu lùn » của hươu bốn trăm linh tỷ ăn thừa mứa dồn lại, tống vào hai, ba thùng sắt tây, để lưu lại ít ra là một buổi, rồi đem bán cho mu hàng này, được gọi là bà chủ đầu nước gạo trong trại lính.

Một buổi trưa mùa đông, dưới một vừng mặt trời chói lọi đã thu hút bợt đi những hơi lạnh bảo sẽ đa thịt con người đói rách, tới được xem cái đời ấy an. Cái đời này ăn rất chậm chạp, ngon lành, khiến người nhìn phải thêm thương,



vì nó là cái đời của An-nam, của đăm đăm cùng mặt quanh năm suốt tháng không biết một mùi vị gì thơm ngon.

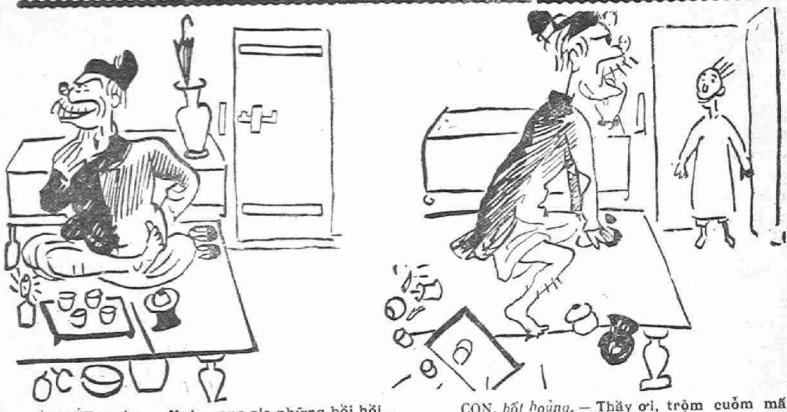
Một miếng thịt gà nhầy nhụa đã giơ lên trước hai hàm răng nhấm nhồm ăn sau lần lần bằm đầy vụn bánh và long lanh nước, không hiểu là nước gì.

Một khoanh bánh tây rần rần gổ đã làm hai con mắt đỏ loét với nước, cái miếng bẻ nhỏ ngoạc hẳn về một bên, và hai cánh tay ngẩn đen đui, khô khan nổi những đường gân.

Hai bờ khoai tây, một lũng bũng, một sền sệt, đã được pha thêm nước mắt của bà đứ trẻ ho rữ rượi trước khi đổ vào cái miếng rau cần cạp, không rạo.

Rồi chừng ấy cái miếng nhầy tranh nhau ngấm vào một cái với mấy nước, hoặc sục vào những thùng sắt tây, những nồi đất, dưới bao nhiêu cạp mắt nhìn khinh bỉ, giữa sự huyền nào của Hà-thành.

NGUYỄN HỒNG



LÝ TOÉT, ngâm. - Xuân sang gặt những bởi hồi... CON, hồi hồng. - Thấy ơi, trộm cuộm mắt nõi bánh chưng!!

CHỈ CÓ HIỆU

Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát Tây Hanoi)

là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu vi-đam (Sacs pour dames) rất đẹp.
Bán khắp cõi Đông-Dương

Từ nay có thư từ gì xin biên đến 9 Paul Bert vì bán biếu đã dọn hẳn xuống đây rồi.

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được đồ da, thêm thịt mạnh khỏe như thường, không lo tà-thếp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giời là: Sinh nữ, tê-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỗi mệt, tím thối, sai gân, bị đờn, bị ngã chảy máu, đọt ảy, cảm hàn, cảm thử, xoa điều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-Lý)

Phòng tích « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.

RƯỢU CHỐI HOA-KỶ
Hộp lớn : 150 grs. brut : 5/00
Hộp nhỏ : 80 grs. " : 3/00

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

D^r CAO-XUAN-CAM

Tổnghiệp tại Đại-Học-Dương-Paris
Nguyên Trung-kỳ bệnh-viện
quán đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh
Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h
Khi cần kịp mới về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh



PHẦN THỨ BA

NỖ HẬN được thư của bà phủ, bà đọc đi ngay. Bà thừa hiểu bà phủ tìm về việc gì. Và bà cũng đương muốn đến chơi các chỗ quen để thuật những điều đã biết rõ.

Ở một tỉnh lỵ nhỏ như Ninh-Giang, được biết trước mọi người khác một chuyện quan trọng vừa xảy ra là một điều tự hào của các bà vợ công rồi nghề ngồi chờ những sự thay đổi. Xưa, báo gặp một tin gì nói về hạt Ninh-giang, dù chỉ là một tin rất tầm thường, các bà ấy cũng vui thích, sung sướng, cảm động, rồi người nọ đến nhà người kia để khoe nhau. tay cầm tờ nhật trình trở vào những giọng chữ đã gạch nét chỉ xanh, đồ họ bàn tán mãi về việc ấy cho tới khi một việc khác xảy ra để chiếm lấy thời nhàn hạ của họ. Người đại lý các báo ở Ninh-giang hiểu cái tâm lý ấy — mà ai không hiểu? — nên ra công tìm kiếm thật nhanh các tin tức gửi về Hà-nội. Không có tin tức gì thì bịa đặt ra, phỏng đã hại gì; đó cũng là cách làm hoạt động biết bao đời buồn tẻ.

Vi thế, một dạo vào khoảng nửa năm, trước, cả Ninh-giang nhao nhao lên vui sướng về cái tin đáng báo: « có H. lạng mạn ». Có H., ai cũng biết rõ là cô Hồng. Tác giả dùng những chữ rất bóng bẩy, hoa mỹ để tả cái nhan sắc « nhan sa, cá nhảy, nghiêng nước, nghiêng thành » của cô, khiến chính Hồng đọc tới cũng không khỏi mỉm cười, tuy trong lòng cảm tức, đau đớn cực điểm.

Hồi ấy, sau bao nhiêu lời mắng nhiếc của bà phủ, sau bao

nhiều bức thư van xin cha của Hào, ông phản ứng cho phép Lương về chơi để xem mặt. Ông cũng muốn gả quách Hồng đi, trước là để được êm cửa êm nhà, sau là để tránh những biến

cố mà ông cho có thể, mà ông chắc chắn sẽ xảy ra. Cái tính nết bướng bỉnh, liêu lĩnh của Hồng sẽ rất dễ dàng đưa nàng đến... chỗ đó. Ông không dám nghĩ đến chữ « phá thân », đến chữ « truy lạc », nhưng ông nhớ tới những câu chuyện tình mà ông đã được nghe ở xóm hồng lâu : biết bao con gái tử tế trở nên đào rượu chỉ vì không chịu nổi di ghê ác nghiệt phải bỏ nhà trốn đi. Điều đó ông rất lo cho Hồng. Ông biết Hồng có thể liều đến đực ấy được. Chỉ bằng nhân dịp có thể gả chồng ngay cho Hồng được thì gả phát đi.

Và lại gả Hồng cho người Hồng yêu thì sau này Hồng sẽ được sung sướng. Tuy ông phản không tha thiết sâu sắc đến tương-lai con, tuy ông không thương yêu gì con, nhưng chẳng phải khó nhọc, tìm kiếm, nghĩ ngợi mà gây dựng được gia thất cho con, ông cho đó là một cơ hội may mắn.

Dẫu sao, mục đích muốn gả chồng cho con, cái mục đích sâu xa mà ông phản không dám tự thú, mà ông không dám thành thực, can đảm nghĩ tới, vẫn là sự yên ổn gia-đình. Xưa kia, khi Hồng còn nhỏ, Hào đã làm cho ông khổ sở về nỗi không chịu phục tùng di ghê. Hào đi lấy chồng xa, ông như trút được khối nặng trên lòng. Nay lại đến lượt Hồng. Thúc sẽ ông là số vất vả vì gia-đình.

Ông loay hoay mấy ngày đêm để tìm cách, để lập mẹo gả chồng được cho Hồng. Ông biết bà phủ sẽ cản trở việc hôn nhân của Hồng như mấy lần trước, nếu bà không ưng thuận. Vậy cần nhất là làm sao cho bà ưng thuận.

Rồi một hôm ông đánh bạo gọi đến việc khó khăn ấy, sau khi đã khôn khéo nói xấu người vợ qua đời.

THOAT LY

TRUYỀN DÀI của KHÁI - HUNG

— Con Hồng thực nó giống mẹ nó đấy. Đã dờ hơi dờ hám chả biết gì lại còn làm bộ làm tịch.

Bà phản lăm lăm nhìn cười. Ông phản nhìn vợ thờ dài nói tiếp :

— Không biết bao giờ mới tổng được nó đi cho khuất mặt.

Bà phản vờ không hiểu :

— Việc gì lại tổng cổ có quý tử đi, mà tổng cổ sao được ! Tổng cổ nó, nó kiện cho ngồi tù ấy à ? Không thấy chồng đáp, bà lại nói tiếp :

— Ông không nhớ ngày nào nó giờ luật pháp ra nó bảo tôi rằng nó là con ông thì nó có quyền ở cái nhà này, không ai đuổi nổi nó đi đâu.

Ông phản cố giữ cái chau mày, trả lời :

— Thì ai đuổi nó ! Tôi nói tổng là gả chồng ấy kia chứ.

Bà phản phì cười :

— Gả chồng ! gả chồng để nhĩ ! Ông tỉnh câu chuyện... bậy bạ của nó đã tung tóe ra như thế, còn ai người ta thêm...

Thấy chồng buồn rầu thờ dài, bà đổi giọng liền — đổi giọng không phải vì thương hại hay sợ hãi chồng, nhưng vì muốn chồng thực hiểu theo những ý tưởng bà bắt buộc :

— Với lại cũng còn phải lụy chị ấy chứ !

Bà cười nói tiếp :

— Còn phải xem chị ấy có bằng lòng không là chứ. Đấy, ông coi chị ấy có bằng lòng ai đâu, ai chị ấy cũng chê cũng chửi dầy dầy. Tôi không nói thàng cháu tôi làm gì... ông giáo gì này... ông phán gì này... anh gì nữa này, cái anh con quan phủ Đông ấy, nó có bằng lòng ai đâu.

Ông phản lại thờ dài ! Bà phản gắt :

— Thì đấy, con ông, ông có mà gả chồng cho nó. Việc gì mà ông phải thờ ngắn thờ dài ! Ông làm như tôi ngắn đón nó không cho nó lấy chồng !

Rồi bà quay đi nói một mình: « Có đem mà gả cho voi !... cho voi nó giẫy !... Tường hầy còn trinh tiết lắm đấy ! hầy còn sạch sẽ lắm đấy !

Ông phản đã nghĩ kỹ về phương pháp đối phó với vợ. Ông đã xếp sẵn một câu chuyện để đem ra kể cho vợ nghe. Lần thứ ba ông thờ dài rất náo nức rồi ghé gần lại vợ hạ giọng nói :

— Bà ạ, tôi nghĩ đến danh giá tôi, danh giá bà...

Bà phản lớn tiếng ngắt lời liền :

— Có danh giá của ông, chứ tôi, tôi can dự gì đến tôi.

— Thì bà hãy để tôi nói đã nào. Phải, chỉ vì tôi nghĩ đến danh giá chúng mình ở nơi tỉnh nhỏ này, chứ nó thì tôi ghét rõ

Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẬT CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỌC QUYỀN BÀN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-quốc, Bắc-quốc và Cao-Mên

chả muốn nói đến làm gì. Hôm qua tôi đến tòa nghe thấy ông ký Xương với người loong-loong họ hình phàm chuyện con Hồng chẳng ra làm sao. Mà họ qui lỗi cả vào tôi... với bà không biết dạy con để nó bậy bạ... Họ cho là vì bà quá nuông con...

Kể thì ông phán bịa đặt rất vô lý, vì một câu chuyện dài dòng như thế, ông làm thế nào lại nghe được rành rọt từ đầu tới cuối. Nhưng bà phán được phỉnh thì sung sướng, chẳng kịp nghĩ ngợi gì nữa. Bà ngất lời chồng:

— Ấy, ông à, ngoài người ta vào cho là tôi quá nuông nó. Cả bà đốc, bà phủ cũng bảo thế. Kể thì tôi chỉ phải cái hay nói thẳng thoi, chứ thực ra tôi vẫn nuông chiều nó.

Ông phán lại để thêm một câu:

— Thì chính vì thế nó mới hư. Bà phán vỗ giặc:

— Vày ra ông qui oán qui tội cả vào tôi đây. Nuông nó thì người ta bảo... nuông nó, mà có dạy bảo, mắng mỏ nó thì người ta lại bảo ác nghiệt với nó. Còn biết làm thế nào cho vừa lòng thiên hạ!

Biết rằng tình tình vợ đối với Hồng đã dịu hơn trước nhiều, ông phán liền bản thẳng tới việc hôn nhân của con:

— Tôi tưởng chỉ có cách này là cứu vớt được danh dự...

— Cách nào?

— Gà quách con bé cho thẳng... thẳng Lương, cái thẳng viết thư cho nó ấy mà.

Ông phán ngừng lại nhìn vợ, rồi nói tiếp:

— Bà cứ đứng ra gây dựng việc hôn nhân cho hai đứa.

Vì thói quen, bà phán nghĩ ngay tới những điều ngoắt ngoéo, già đời, che dấy, tuy bà thấy bà vật biến thành một người khác thường, một ân nhân của những kẻ xưa nay vẫn thù ghét bà. Bà nghĩ, ngưng, se sẽ bảo chồng:

— Thế cũng được. Để tôi xem... Nhưng ông cứ già vờ không bằng lòng... Ông làm như nếu

không có tôi thì thế nào việc cũng không xong... Nghĩa là chỉ có tôi ưng thuận cho hai đứa lấy nhau.

Ông phán với mưng:

— Được. Phải vậy.

Sự chống ngờ vực, bà phán nói chữa:

— Không phải là tôi muốn mua con mua huệ gì với chúng nó. Tôi chỉ cốt chúng nó hiểu rằng không phải tôi có ghét gì chúng nó mà thôi.

Giả lúc bấy giờ Lương và Hồng cũng có mặt ở đấy thì có lẽ bà phán cho phép hai người lấy nhau ngay. Bà sốt sắng muốn làm ngay đêm mà bà chợt nhận thấy rất nên làm, nhất là bà lại đương bị ốm yếu, bị những tình tình giả dối huyền hoặc, những tình tình vụn vặt có và trong một thời gian dài hay ngắn khiến ta thành một người khác hẳn ta.

Nhưng chỉ một đêm qua, một đêm suy xét liệu hơn lẽ thiệt lại đưa ta trở về với những tình tình cũ, những tình tình thực của ta.

Đêm hôm ấy, bà phán không ngủ được. Bà chần chọc, hồi hộp rằng đã qua nhẹ dạ, dễ đến nỗi bị ông phán lừa vào trông Bà nghĩ thầm: « Rõ minh thực thà quí, tự nhiên đi giúp cho chúng nó lấy nhau... Không, lấy đứa nào thì lấy, chứ không thể lấy thằng ấy được! »

Nhưng đã trót hứa lời thì bà phải giữ lời. Luôn mấy hôm bà bản định với chồng về việc hôn nhân của Hồng. Rồi tuần lễ sau bà bảo ông phán viết thư báo vợ chồng Căn mời Lương về chơi để xem mặt chàng.

Trưa hôm chủ nhật, Lương cùng Căn về Ninh-giang. Nhưng ngay buổi chiều chàng thất vọng đi thẳng. Đó là công trình của bà phán: Vừa nhìn thấy mặt Lương, bà rú lên cười, khiến Lương xấu hổ chết đi được.

(Còn nữa)

Khải Hưng

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

Đoạn, ông cho tôi một mẻ thì liêu khác:

— Riêng ngày hội, thì đã có những cỗ thuốc về có này. Tôi không phải mất tiền, vì tôi là con quan có lẽ, hay là vì tôi vận quần áo tây, nghĩa là tôi có vẻ Hà-nội. Với « chúng ta, thì tự nhiên là thế! Nhưng ra ngoài đám hội, thì đừng có anh nào trên vào. Với quần áo tây sang, có đồ lành bao nhiêu, thì đối với quần áo nâu, có đồ danh đi bấy nhiêu. Còn những ngày không có hội, tôi chỉ mất độ dăm hào, đồng bạc! Bà hào cho tiền, bà hào cho các cô nó « mới » lại chỗ « biệt thự » này! Bà hào tức là bà ngày gao! Nhiều chứ không ít, ở đây.

Ông K. kết thúc câu chuyện này:

— Ở đây, thế là con khá! Chứ không như ở chỗ khác, về miền ngược, đàn ông còn tránh đi cho vợ giặt giũ vào nhà, hát xướng, nó đùa, rựa chẻ suốt đêm. Lại những ngày hội, vợ giặt được khách vào nhà, thì chồng sẽ được danh giá với làng xóm. Mất tiền, mất vợ, nhưng được danh giá, tục gì mà lạ lùng, quái gở!

Một đôi vợ chồng quê

Về đến nhà ông ở, ông K. mời tôi ngồi chơi:

— Ông ngồi đây để tôi cho gọi ông xem mặt một đôi vợ chồng « quê » như người đời xưa!

Một lát sau, ông giới thiệu với tôi một người đàn ông, quần áo cánh trắng, đầu rẽ bên, chỉ còn « què » ở chỗ răng đen nhỏ, về mặt ngũ dục:

— Đây là « thẳng » chông, 23 tuổi, tôi đặt tên là Quých, vì nó ngũ lâm. Nó vốn ở núi què, làm thuê cho tôi. Tôi nuôi nó làm thẳng nhỏ từ ngày xảy ra cái « tích » vợ nó.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Une Peau Nouvelle

Blanche et Veloutée



DISPARUS POUR TOUJOURS !

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les rêches écailles de la peau, un teint terreux, terné, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés grasses, que ni savon ni eau ne peuvent élever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes de fatigue, l'aspect fatigué et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringent, nourrissant. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prégélatinisées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autre part. Employez-la chaque matin.

NOTE: Si vous avez des rides, les muscles du visage affaiblis, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions vraies pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENTS: 4 Maron A. Rochat et cie
75, Bd Gambetta Hanoi

PHIẾU DỰ THÍ
Ô CHỮ Ngày Nay

HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỜ TRÔNG NOM
chữa các bệnh nguy cấp rất hay
Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thư tín, mandat gửi cho
M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi



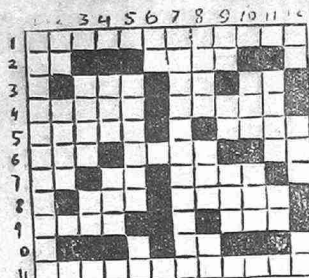
AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSS-POTSSE
2, Ruelle Nguyễn-trung-Hiệp
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kệp mưa đơn,
Dùng xe "AN THAI" chẳng
con có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.



HAI CHỮ TRONG HÌNH TRÊN LÀ CHỮ A VÀ CHỮ S (Ánh Sáng)

Ngang
 1. - Chưa say? dân. 2. - Vì không ăn lời. Sáu tối. Vật yêu quý của Lý Toét. 3. - Tu tưởng. Con vật rất nhỏ. Tiếng thầy giáo thét, khi học trở làm âm i. Rắn như... 4. - Như điện. Chết chời. 5. - Để xuống đất. Đẹp thanh thú. 6. - Một giống dân. Chữ in. Đám (tục). 7. - Hồng (khoai). Tên ông nghị « Hồ ». Sáng. 8. - Tỏi. Có châu. Núi sần. 9. - Thân chim tiếng người, nói mà không hiểu. Tiếng kêu. Nồng bức. 10. - Xấu hổ. Giây phút cơ. Đẹp lắm lắm.

Đọc
 1. - Chỉ có một chồng. 2. - Vì không ăn lời. Tiếng cười. 3. - Một hàng lính ở trong Nam. Không nóng không lạnh. 4. - Tra sáng. Dùng cho lợn ăn. 5. - Phàng phát qua loài vật râu quặp. 6. - Tiếng khóc. 7. - Nơi để giết nban. 8. - Quê gái Tâm trong

(Ti bá hành) lần kin. Điều hiệu các bà Hoàn thư. 9. - Kinh đô của tu tưởng. Tiếng khóc. Cửa Khổng sơn Trùng. 10. - Một châu. Không lớn lên được. Vật liệu để đan lưới. Tiếng kêu. 11. - Người mình coi như cha. Năm đất bên đường (Kiến). Trong mang cá. Bật trên cổ bỏ (nghĩa đen) và trên cổ người (nghĩa bóng). Tên tất một tờ báo.

GIẢI ĐÁP BÀN Ô CHỮ KỶ TRƯỚC (số 95)

Ngang
 1. - Loanh quanh. 2. - Em. Hữu ái. U. 3. - Ai oán. C. 4. - Hao. N. N. (Ngày Nay) Lan. - 5. - Ngã nghiêng. 6. - Giỏi. Dia. Úp. 7. - H. Quên. 8. - Ý. Á. Uơn. Tho. 9. - E. Man. Nhau. 10. - Mương tượng.

Đọc
 1. - Lệnh nghiêm. 2. - Om. A-giua. Ú. 3. - Áo áo. M. 4. - Nhi. Quan. 5. - Hương dương. Quả nhiên. 7. - U. 1. án. N. 8. - Lê. Th. 9. - Ca. n. Han. 10. - Hương phong.



HIỆU THUỐC TÂY PHARMACIE TÍN

5 et 7 Rue Neyret, Place Neyret Hanoi (Vườn hoa cửa Nam)

ĐÃ MỞ CỬA

Thuốc mới, giá hạ.

Do Dược-sĩ hạng nhất **THÂM HOÀNG TÍN**, tối-nghiệp ở Đại-học-đường Strasbourg tiếp khách.

Trần Châu Tinh
0.20 TÍN
BẮC HÀI
 NẾU TONG ĐOC PHUONG <hoLon
 Ngựa và trị **CẨM-NHIỆT** CÓ **BAN-TRAI** **KINH-PHONG** Thối binh 15 Phút **BÁN KHẮP NƠI.**

Lần... thứ... nhứt... ra... có... kiểu Chemisette đẹp : **CHEMISLETTE**
ESTIVALE
 Le Tricot de 1938 !
 Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo :
 Manufacture **CỰ GIOANH**
 68-70, Rue des Eventails, Hanoi
 Maison fondée en 1910

PHÒNG TÍCH

1 là cơm no rượu say với ham tình giục { đến bị bệnh gọi là
 2 là ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay { Phòng-Tích
 khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng về bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi búi, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người Người thường môi mệt, buồn bã chán tay, biếng ăn sắc mặt vàng, da bụng vàng. Còn nhiều chứng khác kể xiết.
 Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay
 Liều một bữa uống 0p20 Liều hai bữa uống 0p40
VŨ-BÌNH-TÂN An từ kim tiền năm 1926 178 bis Lachtray **HAIPHONG**
 Đại-ly phát hành toàn tỉnh **HANOI** ; **AN-HA** 13 hàng Mĩ (Caupeux) - **HANOI**
 Đại-ly phát-hành khắp Đông-dương : **NAM-TÂN** 100 phố Bonnal - **HAIPHONG**
 Có linh 100 Đại-ly khắp **HANOI** và các tỉnh **TRUNG, NAM, BẮC-KỲ** và **CAO-MIÊN, LAOS**

COMPTOIR COMMERCIAL
 59 Rue du Chanvre Hanoi
LUNETTERIE EN TOUS GENRES
& POUR TOUTES LES VUES

HAI ĐIỀU CẦN BIẾT

1- **KẾT QUẢ CÔNG CUỘC 3 THÁNG.** - Từ 1er Novembre 1937 đến 30 Janvier 1938 là công cuộc 3 tháng chữa bệnh phong tình không lấy tiền của nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC**. Hiện kết quả được mỹ-mãn, vì riêng 3 tháng đã nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** đã chữa cho trên 4 nghìn bệnh nhân (tức các người ở xa gửi về lấy nhưng chưa kể các bệnh nhân đến xin ở các đại-ly, vì chưa nhận được kết quả gì gửi về của đại-ly) được khỏi bệnh. (Cả đã chứng thực và giấy của các cửa trên 4 nghìn bệnh nhân đó). Bà rồi thuốc phong-tình **THƯỢNG-ĐỨC** hay thì học nào. Hiện nay thuốc đã hết đơn bán như trước : Liều 0p50, Liều-Mai 1p00, Liều-Cam 0p80. Ai muốn chữa khoán, sẽ tính một giá rất hạ từ 3p00, mà bệnh có đỡ mới phải đặt tiền trước và khỏi hẳn mới trả hết tiền. (Nhận chữa khoán có chữa bệnh nhân ở xa. (Xin viết thư hỏi thì lệ)

2- **MỘT THƯ THUỐC MỚI PHÁT MINH CACHET DU TIBET N 82 0p60 MỘT HỘP, 3p, 6 HỘP.** - Vì xứ TIBET chỉ có nhà chữa (nhà 168) dân địa phương do cái tục dân bà lấy nhiều chứng gọi là Polyartrite ở xứ đó, có hại tới sự sinh dục của loài người, nên nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** mới khêu cứu rất kỹ và lần gửi về mới mình được thư thuốc có thể chỉ để chuyên giúp cho các dân ông ở nhà chữa xứ TIBET như những thuốc mà bên họ đã có. Vì dùng thuốc đó trước khi đi lại với dân bà thì san không mắc bệnh và trong khi giao hợp lại được mừng mừng lên, lên với tình, không mệt mỏi trong người nữa. (Những người liệt dương dùng thuốc này đã tự đương rất tốt và không có hại gì). Thuốc lại dùng vào chữa các bệnh như viêm Khatzino; nên gọi là CACHET DU TIBET. Thuốc dùng trước để có bản ở nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** 15 phố nhà Trang và sẽ có trở bán thực nhiều ở các đại-ly của này. Ai có chơi xin nên mua ngay để được chữa miễn. Thuốc này rất giản dị và không sự sinh bệnh về sau.
 Nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** - 55 15 Phố Nhà Trang (Rue de la Mission, Hanoi) - và nhiều đại-ly các tỉnh

Me ch há ph
 xau
 hin p bứ rất (thứ 1) đ đư lầ, tr c này hỏ nển
 ng h

SẢM NHUNG BẠCH BỔ

Bản ông tinh khí loãng, dương suy kém, đần độn kinh nguyệt không đều, máu sẫm, là những biểu trưng của sự suy nhược, trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đần độn thì óc não không sinh ra được noãn-chuẩn để khai thông kinh huyết, đần độn thì dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường, nên đần độn có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cải lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc **SẢM NHUNG BẠCH BỔ** của nhà thuốc **HỒNG KHÊ** này lấy tinh chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sả-m-nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó đần độn ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trở lại khỏe như người được tiếp hạch. Bản ông thì trở lại đương và tinh khí đặc, đần độn biến mất và huyết tốt khối được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ ngày kiến biến ngày có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khoái là thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Bản ông dùng thứ bạc sấp vàng; đần độn dùng thứ bạc sấp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lậu bị lây. Có khi tại mình rước say quá, nhọc mệt quá, hay là tại người đần độn có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà máu sẫm đen đờ, ở trong đường tiểu tiện có máu chảy ra, có người đi tiểu tức bực, có người bị sưng lẹo, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có 4 mũi chảy ra thôi, không có mủ máu hay đã lâu dùng thuốc làu Hồng-Khê số 30 đến khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi dứt. Thuốc dễ uống không công phạt, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đần độn chữa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, phá vỡ phát ngoài, đau sưng rất thối, ủa tại mủ mắt phát may day ra máu giả hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh da ngứa hiểm đến đần độn cũng có thể cải trở hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường, đi bệnh Ha-cam (chancres) các loại ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

NGHIỆN HƯT

Tinh-ngộ giới-yên Hồng-Khê số 30 là một phương thuốc cải tạo đần độn, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lần hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được, trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài có dùng nếu sai nhỡ xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tinh-ngộ giới-yên số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HẠ

Các bà thấy kinh tím đờ sẫm-màu bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phần nữ cũng thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mủi, như nước gạo, nặng thì như bông, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tử-cung (đần độn) chóng mặt sẫm tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 60 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00.

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bản thuốc bùa chú, bùa thuốc chầu, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tán cao đan gia tra truyền và kinh nghiệm đồng chai búp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây-Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hải quyển sách: **Gia-Đình Y-được** và **Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang** để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh có biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khê 88 Route de Hué (chợ hòm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LY: Hải-phong 167 Phố Cầu-Đốt; Nam-dinh 28 Phố Bến-củ; Huế Baitua; rue Paul-heri, Saigon 148 Albert ter Dakao; Paksé Nguyễn-văn-Cha Rue Police Baclieu Trang-biểu-Nghĩa; Long-Xuyên Hữu-Thủ; Mỹ-Tho Mông-Hoa; Cánh-thor Nguyễn-văn-Nhieu; Baidương Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Thành; khắp năm số trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-lý; những nhà buôn có tin nhiệm đần độn bản thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đây mua máy cho đần, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Huế Hanoi, mua thuốc theo cách tinh hóa giao ngân.

Tôi là Trần-Vân-Bành ở tại Vientiane, vì một sự tình cờ mà các bạn tôi giới-thiệu tôi của Khánh Sơn liên sinh, tôi lật đật mua ngay phiếu 7 hào cả gửi chữ ký cùng luỡi để nhờ liên sinh đoán số mệnh cho. Cách chừng 7 hôm tôi nhận được một lá số nói về vận đời dĩ vãng và hiện tại của tôi rất đúng, sau cùng liên sinh lại chỉ cho cách mua số, chọn ngày giờ nên mua. Tôi theo như lời liên sinh cũng mua một vé số; quả kỳ mở lần thứ hai tôi được trúng 1000p. Tôi viết thư cảm tạ liên sinh và gửi quà biếu liên sinh, nhưng liên sinh nhất định không nhận, vậy không lấy gì mà đền bù ơn ấy, nay tôi có mấy lời công bố lên đây giới thiệu cùng bà con nên gửi ngay thư về cho **Professeur Khánh-Sơn n° 36 Jambert** mà hỏi lại lợi và vận hạn. Nếu gửi trả liền bằng tem thì mua 15 chiếc tem 5 xu và gửi *recommandé* cho khỏi mất.



Trần-vân-Bành
concessionnaire à Vientiane

TRẦN-VĂN-BÀNH
Concessionnaire à Vientiane



Thuốc quân

MELIA

Chè tạo ở bên ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0⁵12
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C^o Ltd

18, Bd Đông-Khanh — Hanoi

Tam Tinh Hải Cầu Bồ Thận Hoàn

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh khí, Thần cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một môn bâu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tinh mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cứng đàn bà rồi tinh-khí xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh này.

II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình đã-thận, tay chân nhức mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh này.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khí cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gái đồng lòng đờ, hoặc khi mới lợi gần đàn bà mà tinh-khí cũng xuất ra; hoặc khi đại, tiểu tiện rịn mạnh tinh-khí cũng rịn ra là hoạt-tinh, vì như thùng nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều :

A) Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá u sác dục, quân hỏa động tương hỏa tủy mà sinh ra.
B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sác dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sinh đau.

C) Bởi người bị bệnh lâu dục, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc hành lớn mà sinh ra. **Phải** mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, tứ chi bải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rang tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu, nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thân khác, tên là **TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN**, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiện nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại được (tam, thanh phế, bổ thận, bồi nguyên, bình phục sức lại. 2) Người thân suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự lĩnh dục không được lâu, có vợ lâu mà không có con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiền bất quyện, tiên-tinh trực xạ từ cung mới có thể kết tử nhâm thần sinh con nối hậu. 3) Người bởi từ sác quạ độ hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diện hoa, uống thuốc này thì bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí. 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đau thắt ngang lưng, tay chân nhức mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đần thảng tiêu tiêu, da mặt am đen, ù tai, mắt không tỏ, tối tâm mặt mày, chân răng sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự lĩnh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần. Giá mỗi hộp (5 viên) . . . 1p00

Võ Văn Vân Dược Phòng Thudaumot

CHI CUỘC : Hanoi, 86, Rue du Colon — Hải-phong, 75 Paul Doumer — Hà-dong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne
Hải-dương — Mách-chal Joffre — Huế 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée

In tại nhà in Thụy-Kỳ, Hanoi Tél : 889

Le Gérant Nguyễn Tường Lân